

Số 178 — Giá 0\$40

26 SEPTEMBRE 1948

TRUNG BAC

GEZST LEGAL
PHOTOGRAPH
NE 12194

SỐ • V-DẠI-LỢI •

Tập II

Nhà đặc tại Mussolini

NGUYỄN VĂN - VƯƠNG
CHỦ - TRƯỞNG



TUẦN-LỄ ĐÔNG-DƯƠNG

Đời vô tuyến điện « La voix de la France » hôm 24 Août 1943 đã báo tin ông Trã đã được thả khỏi ngục-sĩ Trist-học số 1 bis

Ông Trã sinh ngày 2 Septembre 1917 ở Thái bình con trai hai ông Trã-đức-Tiến.

Ông Trã trước có theo học ở trường trung-học Albert Sarraut, đỗ tú tài triết học năm 1935.

Năm 1936 quan Toàn quyền cấp cho ông học-bổng 8.000 quan và cho sang Pháp đi tìm không mất tiền để ông theo học ở trường trung-học Louis le Grand ở Paris

Sau ba năm học ở trường Louis le Grand và Henri IV, vẫn nhờ học bổng của quan Toàn-quyền (đã tăng lên 10.000 quan một năm) ông Trã đỗ thủ-hai kỳ thi vào học ở trường Cao đẳng Sư-phạm tháng juillet 1939.

Năm 1940 ông đỗ bằng luận-văn và xã-hội-học và năm nay ông đỗ thạc-sĩ triết-học số 1 bis là bằng cao cấp nhất ở trường đại-học Pháp. Ông Trã là người Nam đôn tiến sĩ về môn Triết học

— Quan Tổng-trưởng Thuộc-địa có lệnh khen Tháo 10.000 quan để tỏ lòng khuyến-khích.

Quan Thống đốc Nam-kỳ mở kỳ thi-định ngày 24 Août 1943 phủ chủ sở Thông Tin, Tuyên-truyền và Báo giới ở Nam-kỳ tổ chức một cuộc thi để chọn lại những vị tướng hải « cải lương » hay, có 2 giải thưởng: Giải nhất: 1.000p.
Giải nhì: 500p.
và một giải bất thường: 300p.

Đầu không có một người dự thi nào được Ýah giải nhất 1.000p

Cuộc thi mở ra cho những người viết tướng-hải (cải lương) ở Nam-kỳ

Tướng hải dự thi phải viết bằng tiếng Nam-kỳ dựa theo sự kiến về những phươc nước nhà và qui tắc cuộc Quốc gia cách mệnh. Tướng dự thi có thể là những tác phẩm do mình tưởng tượng ra hay là viết phỏng theo tiểu thuyết tây nam hoặc tướng hải tây thư y thấy tướng lựa chọn, nhưng phải do quyền trực tác của tá: giả

Nướng tướng đã diễn trước ngày ra ngời-dạ này thì không được dự thi.

Tướng hải dự thi phải là những tướng-cò thể diễn trên sân khấu trong hai giờ rưỡi hoặc ba giờ là cùng

Tướng hải dự thi vẫn còn báo quyet của tá-giả. Từ ra nướng tướng được chấm thưởng, chánh phủ sẽ giữ quyền sở hữu và được phép đem ra hát mà thôi!

Hôm 6 Septembre quan Toàn-quyền đã ký nghị-định hạn thời từ nay cho đến 31 Décembre 1943, những người dự thi các kỳ thi thực kỳ Bưu-điện không cần phải c: bằng cấp gì cả. Nhưng các thí-si nữ phải có học-bạ nhận thực rằng đã:

- 1) Theo đủ bốn năm bậc Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt.
- 2) Hoặc đã theo các lớp bậc trung-học từ là lớp thứ ba.

Hôm 15 Septembre hồi 16 giờ, 5 chiếc phi-cơ ném bom Mỹ kiểu Consolidated B. 24, có nhiều phi-tuồ khủ-trục đi lục-vệ địa bàn vào khu Hải-phong. Các máy bay Nhật bên trên ngấm-chiến và hạ được ba chiếc máy bay Mỹ trên cả

phần Bắc-kỳ. Còn các chiếc phi-cơ khác, sau cuộc định tấn công nhưng không thành này, vội vàng chạy trốn qua miền Hà-gang. Sự thiệt hại về phía Nhật không đáng kể.

Về việc này, việc cải-huy đoàn không-quân Nhật có tuấn bộ như sau đây:

« Chiến hôm 15 Septembre một đội máy bay Mỹ ở Trung-hoa trong có 5 chiếc phi-cơ ném bom kiểu Consolidated B. 24 định đến ném bom xuống miền Bắc Đông-dương. Các phi-cơ Nhật do thám biết ngay nên lên nghênh địch với phi-cơ Mỹ

Được mở: lúc một phi-cơ Nhật bắn trúng một phi-cơ Mỹ. Chết này phát hỏa và rơi từ trên cao 4.000 thước xuống biển ngoài khơi Đồ-sơn. Phi-cơ: Nhật nhận thấy khi máy bay Mỹ rơi xuống thì mới bắt đầu vọt lên cao tới 200 thước.

Các chiếc phi-cơ Mỹ khác thì không thể nào đánh được bên cùng nhau chạy trốn. bỏ rơi bom xuống các ruộng nương. Tuy vậy họ cũng bị các phi-cơ Nhật đuổi theo và hạ thêm một chiếc nữa ở vùng Hải-dương. Sau cùng đến một cái chết mà nửa bị hạ ở một nơi cách phía Bắc Hanoi 40 cây số.

Các phi-công Mỹ có nguy hiểm xuống đất. Nhưng một vài phi công trong lúc quá lo lắng cường quên không mở dù tuấn ra rơi xuống đất như một hòn đá.

Còn ba chiếc phi-cơ Mỹ chạy thoát kia tuy không bị hạ ở trên đất Đông-dương nhưng cũng bị hư-hỏng. Những lần khởi đi và dài mà trong khi các phi-cơ Mỹ bay chạy trốn đã để lại phía sau đến tan vào các đám mây

Tình hình của mặt trận ở Ý và ở Nga vẫn được dư luận quốc tế rất chú ý. Ở Ý, quân Đức của Thống-đề Kesselring sau khi thắng quân Mỹ một trận lớn tại Salerno đã rút về một chiến tuyến mới gần hơn. Theo tin chính thức của đồng minh đoàn quân Đức thì ở miền Salerno, quân Anh Mỹ nhất là lực lượng Mỹ thứ năm đã bị thiệt hại tới 10.000 người (lệ trận, 4.429 tử binh. Ngoài ra còn bị đắm 3 tuần-dương hạm, 2 khu trục-hạm 1 phòng ngự lôi thuyền, 15 tàu chở quân đồ bộ, và 9 tàu vận tải, trọng tải cộng là 58.000 tấn. Con trên cả đất Ý thì quân đồng-minh đã bị hại ít nhất 12.000 người, trong số đó 6000 người tử trận. Quân Mỹ ở Salerno, sau khi tiếp được thêm nhiều viện binh và liên lạc được với lực lượng thứ 8 của Anh, đã bắt đầu tấn-công và trận Salerno đã lan sâu vào nội địa. Quân Anh Mỹ đã chiếm được Monte Corvino ở cách Salerno 20 cây số về phía đông bắc và Rocca Asipide ở cách bờ về 18 cây số về phía đông nam Salerno. Các nơi cần-cứu ngoài bờ biển, quân đồng-minh vẫn giữ vững và tấn công đồng-minh vẫn bắn phá các trận tuyến Đức. Các đội quân Anh đã bộ ở Taranto đã liên lạc với lực lượng thứ 8 và các đạo quân Đức ở miền cực nam Ý đã tấn lên phía bắc hơn với đạo quân Kesselring ở Salerno nhưng hiện nay quân Đức đã tách khỏi quân địch. Ở ngoài biển, quân Đức đã rút khỏi khu ardagne để rút sang lập vững thế trận ở đảo

Corse. Quân Đức lại chiếm đảo Elbe và 7000 quân Ý giữ đảo đã đầu hàng. Ở các nơi khác trên đất Ý có miền Dalmatie, Albanie, Croatia, Hi-lạp đảo Crète, quân Ý đã bị tước binh khí xong, có nhiều nơi quân Ý vẫn quyết theo đuổi cuộc chiến-inh ở bên cạnh Đức. Ph-quân Anh, Mỹ đã đến đánh phá đồng bằng La mã và hai thị-trấn Benevent và Caserta ở phía nam Naples và có tin báo trận Naples đã bắt đầu.

Theo một tin Transocéan thì các nhà quân sự Ý vẫn từ ý hoàn toàn tin nhiệm đối với tình hình ở Ý quân Đức đã giữ vững được miền bắc và trung Ý cũng cả các đường giao-thông trong vùng đó.

Tại mặt trận Nga, khắp từ Briensk đến bờ biển Azov, quân Đức vẫn theo chiến lược rút lui. Quân Nga vẫn tấn-công mạnh ở khắp mặt trận nhất là ở phía tây Viazma, phía tây Kharkov và phía tây sông Mus. Hiện quân Nga đã chiếm thành Bobrov-tza cách Kiev, phía tây Ukraina 70 cây số về phía đông và Devlitz trên sông Desna. Hồng quân đã khắc phục được cả Kresnograd và Polograd, thành sau này chỉ cách sông Dniepr 40 cây số. Ở miền trung-tung quân Nga đã chiếm Dakhov na và Yartzevo cả hai thị-trấn này đều ở phía đông Smolensk cách 40 cây số. Quân Nga lại còn tiến từ phía Briensk đến Rostavl. Ở miền bờ biển Azov, Hồng quân đã chiếm Nogorsk chỉ cách Berdiansk 20 cây số và Kaybishev. Ngoài ra lại nữa có tin quân Nga đã tiến vào Chernigov ở cách Kiev 130 cây số về phía đông bắc.

Cả hai cảng Novorossk ở trên Hắc-hải, một thị-trấn mà quân Đức cố giữ từ nửa đông nam người đến nay cũng đã bị Hồng quân lấy lại. Theo tin các giới quân sự Đức thì Hồng quân ở khắp mặt trận vẫn tấn công kịch liệt không những đã phá phòng tuyến Đức, mà quân Đức rút lui mà còn có ý phá tan quân đội Đức ở Nam nam mặt trận, ở miền Konban và bán đảo Crimée đã tràn về phía Ba-nhi-cán, Hồng quân định lập những nơi căn cứ ở sau mặt trận Đức trên bờ biển Azov để có vị cánh quân Đức ở phía Nam Ukraina, nhưng biết rõ ý định đó quân Đức đã rút lui chống và tránh khỏi bị vây bọc. Quân Đức tuy lại nhưng vẫn cố giữ cho mặt trận liên lạc vững vàng nên vì do mà bị thiệt hại lớn. Bộ tư-lệnh Đức cho (xem tiếp trang 34)

KHOA SƯ-PHẠM PHÁT-XÍT
và có một bài rất có ích lợi về cách giáo dục thanh niên nam nữ Ý
ĐƯỢC RÈN LUYỆN TỪ LÊN TÁM CHO ĐẾN KHÍ NHẢM MẮT
đáng cho chúng ta đọc kỹ và suy nghĩ cẩn thận.

TRONG MỘT SỐ SAU:
NHỮNG VI ĐỘC-TẠI TRONG THẾ-GIỚI CỎ, KIM

Tuần-lễ Quốc-tê

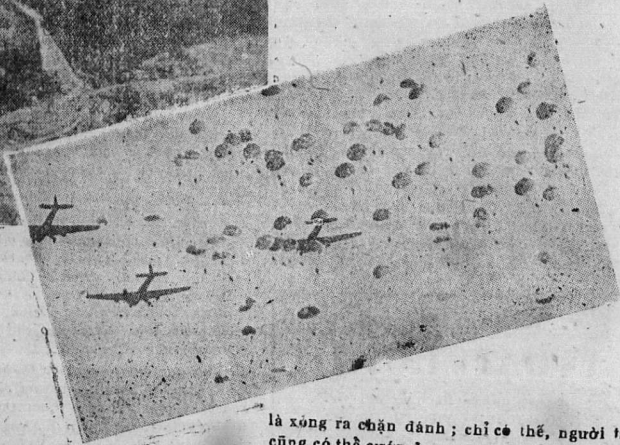
Corse. Quân Đức lại chiếm đảo Elbe và 7000 quân Ý giữ đảo đã đầu hàng. Ở các nơi khác trên đất Ý có miền Dalmatie, Albanie, Croatia, Hi-lạp đảo Crète, quân Ý đã bị tước binh khí xong, có nhiều nơi quân Ý vẫn quyết theo đuổi cuộc chiến-inh ở bên cạnh Đức. Ph-quân Anh, Mỹ đã đến đánh phá đồng bằng La mã và hai thị-trấn Benevent và Caserta ở phía nam Naples và có tin báo trận Naples đã bắt đầu.

Theo một tin Transocéan thì các nhà quân sự Ý vẫn từ ý hoàn toàn tin nhiệm đối với tình hình ở Ý quân Đức đã giữ vững được miền bắc và trung Ý cũng cả các đường giao-thông trong vùng đó.

Tại mặt trận Nga, khắp từ Briensk đến bờ biển Azov, quân Đức vẫn theo chiến lược rút lui. Quân Nga vẫn tấn-công mạnh ở khắp mặt trận nhất là ở phía tây Viazma, phía tây Kharkov và phía tây sông Mus. Hiện quân Nga đã chiếm thành Bobrov-tza cách Kiev, phía tây Ukraina 70 cây số về phía đông và Devlitz trên sông Desna. Hồng quân đã khắc phục được cả Kresnograd và Polograd, thành sau này chỉ cách sông Dniepr 40 cây số. Ở miền trung-tung quân Nga đã chiếm Dakhov na và Yartzevo cả hai thị-trấn này đều ở phía đông Smolensk cách 40 cây số. Quân Nga lại còn tiến từ phía Briensk đến Rostavl. Ở miền bờ biển Azov, Hồng quân đã chiếm Nogorsk chỉ cách Berdiansk 20 cây số và Kaybishev. Ngoài ra lại nữa có tin quân Nga đã tiến vào Chernigov ở cách Kiev 130 cây số về phía đông bắc.

Cả hai cảng Novorossk ở trên Hắc-hải, một thị-trấn mà quân Đức cố giữ từ nửa đông nam người đến nay cũng đã bị Hồng quân lấy lại. Theo tin các giới quân sự Đức thì Hồng quân ở khắp mặt trận vẫn tấn công kịch liệt không những đã phá phòng tuyến Đức, mà quân Đức rút lui mà còn có ý phá tan quân đội Đức ở Nam nam mặt trận, ở miền Konban và bán đảo Crimée đã tràn về phía Ba-nhi-cán, Hồng quân định lập những nơi căn cứ ở sau mặt trận Đức trên bờ biển Azov để có vị cánh quân Đức ở phía Nam Ukraina, nhưng biết rõ ý định đó quân Đức đã rút lui chống và tránh khỏi bị vây bọc. Quân Đức tuy lại nhưng vẫn cố giữ cho mặt trận liên lạc vững vàng nên vì do mà bị thiệt hại lớn. Bộ tư-lệnh Đức cho (xem tiếp trang 34)

MỘT KỶ CÔNG



Cát tin đó truyền ra giữa lúc thế-giới không ngờ nhất: Hitler đã cứu được Mussolini! Ai cũng ngạc nhiên. Mà ngạc nhiên là phải.

Bởi vì chúng ta hiện không còn sống ở một thời cũ nữa. Trong lúc chiến-tranh, bây giờ, người ta thường nghĩ đến quyền lợi của cá nước hơn là của một người. Không ai lại có thể tưởng được rằng Hitler, phần thì bận mặt trận Nga, phần thì lo mặt trận Nam, lại có thể nghĩ đến một người bạn cũ ở một cái nước đã công nhiên phản mình.

Lại nữa, việc canh phòng tù binh thời nay chẳng còn cầu thả, lo dènh như thời trước. Thời trước, một chai rượu pha thuốc mê mới tên canh ngục nổi; ít viên tướng già làm khách buồn đi trà trộn vào bọn lương dân trốn được vào thành; hay một toán quân mai phục trong rừng chờ lúc tù xả giải đến

là xong ra chặn đánh; chỉ có thế, người ta cũng có thể cướp được ngục, cứu được bạn và được vừa ý muốn.

Ngày nay, không thế nữa. Theo các hãng thông tin Domei, Reuter và Transocéan, từ khi ông Mussolini bị bọn Victor Emmanuel, Badoglio mưu phản, người ta đã dùng đủ mọi phương pháp để giữ kín nơi ông lánh-tạ, đáng phát-xít bị giam. Chỗ giam đó, luôn luôn thay đổi. Cứ hai ba ngày, chánh-phủ Badoglio lại đưa ông Mussolini đi nơi khác: hoặc trong một trại binh, hoặc tới một hòn đảo, hoặc đưa lên một chèo trên biển, lúc nào cũng rất nhiều quân canh giữ mà quân cũng thay luôn. Thế, chưa hết. Một đạo quân lại còn được lệnh giết ông Mussolini ngay, nếu có ai giải cứu.

Nội giọng của các nhà tiểu thuyết kiêu hiệp khi xưa, giam như thế, một con muỗi bay không lọt. Một người thân của ông, dù

có cái ý muốn xói nổi giải cứu ông đến thế nào đi nữa, cũng khó mà làm gì được. Người ta chỉ còn biết tuyệt vọng. Và lại, bây giờ cái nghĩa ở với nhau, nào có được trong-sáng như xưa nữa... Người ta nghĩ đến truyện cứu nước, và vẫn phải hy sinh tình bạn... Há chẳng có người đã nói trong cuộc chiến-tranh trước rằng: « Những phương-liện không làm gì, chỉ có cứu-cánh mới là đáng kể ».

Người ta có thể đoán tất cả, nhưng chắc không sai lại đoán rằng, trong cuộc chiến-tranh này, lại có người dám nghĩ truyện lều chắt để cứu Mussolini vậy.

Hitler đã cứu được Mussolini! Tin đó thực đáng làm cho cả hoàn-cầu kinh ngạc. Người ta không nói quá: đó là một kỳ công táo bạo nhất trong cuộc chiến-tranh này.

Kỳ công đó đã lập nên trong những trường hợp rất khó khăn. Chúng ta đã biết chánh phủ Badoglio giam cầm ông Mussolini như thế nào. Khó hơn hết là lúc ông O to Shonzeny, đại-ủy đội vệ binh Đức, chỉ-huy những toán quân nhảy dù đã cứu ông Mussolini lại thi-hành việc cướp ngục chính vào lúc có lệnh sai điện ông sang đảo Sicile, để nộp cho Anh-Mỹ. Ở đấy, người ta đã soạn sửa để đem ông này đến ở đảo Ste Hélène.

Cứu Mussolini đã là việc khó khó hơn là cứu thế nào cho vừa kịp. Tên Hitler sau này được ghi vào sử sách vì nhiều lẽ, nhưng người ta không thể quên được cái cử chỉ anh hùng này. Ông Eiji Aman, chủ tịch tòa thông tin Nhật đã nói một câu đáng nhớ « Ta không đủ lời ngợi khen quốc-trưởng Đức trong việc cứu bạn này. »

Một nhà phóng-viên lại nói: « Kỳ công đó sẽ có một ảnh-hưởng lớn về chính-trị, nhất là ở vùng Balkans. Bởi vì việc đó không những rất táo bạo, nhưng còn tỏ ra rằng những kẻ nào trung thành với công cuộc của Đức sẽ được thưởng bằng một cử chỉ chân chính như thế ».

Ảnh hưởng về chính-trị hiện giờ ta chưa biết. Nhưng, với việc Hitler cứu Mussolini ta thấy rằng những tâm lòng trung thành bao giờ cũng được trời và người trọng thưởng.

Theo tin Transocéan, lúc Mussolini được đại-ủy báo cho biết rằng có quân Đức đến cứu, ông Mussolini giờ tay ra chào theo lối Phát-xít. Như thế, tỏ ra rằng ông vẫn trung thành với Trục. Một người như ông Mussolini phải có người bạn như ông Hitler và trái lại. Thật ông Mussolini đã không phụ một cử chỉ tốt đẹp của ông Hitler, mà ông Hitler, riêng với cử chỉ này, đủ làm cho thế-giới phải trọng — dù là một nửa thế-giới, về mặt chánh-trị, vẫn đứng về phía phản đối ông. Gác chuyện chánh-trị và ngoại giao ra ngoài, ta chỉ nói đến tâm lòng tốt đối với bạn của Hitler. Tâm lòng đó, bây giờ và cả ngày xưa nữa, thật là ít có. Nhất là vào thời buổi bây giờ mà nước này giờ mặt với nước nọ như chơ, người này phản người kia như hổ, người ta có thể cho là một sự kỳ quái được, một việc đáng để cho cả hoàn cầu suy nghĩ về tình bạn được.

Hơn thế nữa, cử chỉ này của Hitler lại còn một ý nghĩa cao hơn. Nó tỏ rằng Hitler, về một phương-diện, có cái kỳ lạ làm tướng.

Ngày xưa, Bàng-Quyên và Tôn-Tần cũng là học trò Quỷ-Cốc. Đời Xuân thu, các nước chư hầu chia rẽ, nạn chính chiến xảy luôn luôn. Quỷ-Cốc tiên-sinh, một hôm bảo Bàng-Quyên nên xuống núi mà cầu lấy yên sang. Quyên đi rồi, Quỷ-Cốc tiên-sinh gọi Tôn-Tần mà hỏi rằng:

— Bàng-Quyên đi, mấy tiếc nhớ lắm phải không?

Tôn-Tần nói:

— Nghĩ tình đồng học, sao khỏi tiếc nhớ nhau.

(xem tiếp trang 28)



Văn-hóa Pháp-Nam phối-hợp với nhau được là bởi chế quốc ngữ. Hay giúp đỡ TRUYỀN THỐNG QUỐC-NGŨ cho có đủ tài lực để duy cho hết thảy người thất học biết đọc và biết viết chữ quốc ngữ

xung đột ở Ancône, ba người thợ bị cảnh binh đánh chết. Chỉ mấy hôm mà cả bọn lao-động ở Ý nổi lên bùng nổ. Khắp mọi nơi đều thấy tuyên bố cuộc tổng đình công và xảy ra những cuộc bãi rỗi nghiêm trọng. Chỉ cần có động cơ cuộc kháng chiến thêm hăng hái thì cuộc cách mệnh có thể thành công. Mussolini chắc sẽ nắm được phần thắng lợi nên hết sức cố-dụng cho phong-trào đó tiếp tục nhưng ông phải ngạc nhiên khi thấy các người cầm đầu trong đảng không chịu nghe theo ông và phải lùi trước sự rối loạn. Rồi lại đến các tổ-chức thợ thuyền bị bọn « cách mệnh kỹ sinh trùng » khéo vận-dộng ngấm nên giờ lại làm việc ngay. Kết quả, phái trưởng giá đỡ và chính-phủ của phái đỏ vẫn thắng.

Mussolini càng hân học bất bình về cuộc phản bội của bọn lãnh tụ xã-hội thì cuộc An-chien (1914-1918) xảy ra. Trong đầu nhà cách-mệnh Ý, không những nổi lên tư tưởng ái quốc mà cả tư tưởng xã-hội. Ông cho rằng chỉ chiến-tranh là có thể khôi-phục được những đất đai nguyên của Ý. Theo ý ông thì chiến-tranh lại có thể giúp cho cuộc giải phóng xã-hội vì tình thần xã-hội có nhập được tỏ rõ một cách sống sảng.

Vì thế, chiến-tranh vừa bắt đầu thì viên chủ nhiệm báo « Avanti » cổ động Ý nên tham dự chiến-tranh ngay. Các Battisti cũng đồng ý về việc ấy. Trong đảng xã-hội, cả hai người đến hết sức cổ động để bỏ chính sách trung lập của Ý. Tro-giờ này cũng như hồi Ju-n-1914, bọn thuyết-lý và bọn chính-trị trong đảng xã-hội vẫn phản đối Mussolini đến đây thì Mussolini rất lấy làm bất bình vì cho là bọn « thuyết-ly » đã bỏ lỡ cơ hội độc nhất của nước Ý.

Đến Octobre, trong một cuộc hội-ngập toàn quốc của đảng xã-hội họp ở Bologne, Mussolini đọc một bài diễn văn rất kịch liệt yêu cầu Ý tham chiến. Vì thế mà các lãnh-tụ xã-hội không cho ông chủ trương báo « Avanti » nữa. Đáp lại việc đó, Mussolini lập ra một tờ báo khác có đại đầu đề rất có ý nghĩa :

« Popolo d'Italia » (dân tộc Ý) dưới lại để thêm « báo hàng ngày xã-hội ». Vì việc này mà Mussolini bị xóa tên hẳn trong danh sách đảng. Ông đã tự hào-chữa cho mình trước một kỷ hội-đồng rất náo nhiệt. Ông nói : « Từ nay tôi sẽ hết sức bài trừ bọn giả dối và bọn hèn nhát. Các ngài tưởng có thể đuổi tôi không cho dự vào đời công nữa, các ngài lầm. Các ngài sẽ vẫn thấy tôi hoạt động và hăng hái hơn trước ». Ngay tối hôm đó, ông viết trong báo ông rằng : « Việc Mussolini chưa kết liễu. Nó chỉ mới bắt đầu ».

Ngay sau khi bị trục xuất khỏi đảng xã-hội, cuối năm 1914, Mussolini đã lập nên các « nhóm hành-động cách-mệnh ». Đến Janvier ông đã có 5.000 người theo. Chương trình của nhóm cách-mệnh rất giản dị : Dùng hết cách để lôi kéo Ý-đại-lợi vào chiến-tranh để đánh các nước Đức, Áo. Cùng với nhà ái-quốc G.d'Annunzio, người theo chủ-nghĩa liên-đoàn Corradoni, nhà xã-hội Mussolini đã hết sức cổ động, và cuối cùng đã làm cho Ý tuyên chiến với Áo. Lãnh tụ các nhóm cách-mệnh cho đó là một cuộc giải phóng cho nước Ý. Tuy Mussolini không biết, nhưng ở trong ông, tư tưởng quốc-gia đã thắng hầu tư-tưởng xã hội.

Ngày 22 Mai 1915, là ngày Ý tổng động binh, Mussolini đã viết : « Máy bơm gần đây, chúng ta đã đau đớn vì bị khinh rẽ và rất đáng thương cho mọi người. Ngày nay đã đến giờ yên-sạch, đã đến lúc bắt đầu một thể-hệ mới cho nước ta, và cả một tin-nghiem mà sau đó, khi đã khôi-phục được tin-nghiem, chúng ta sẽ được bình đẳng với các dân tộc khác trong cuộc chiến đấu tương lai ». Và hôm sau là ngày khai chiến, Mussolini lại viết một câu tỏ rõ lòng ái quốc của ông :

« Ý-đại-lợi, mẹ chúng ta ơi chúng tôi xin đem hiến một cách không tiếc và không sợ cả đời sống và cái chết của chúng tôi cho mẹ ». Mussolini lại tình nguyện sung vào đội chiến binh. Ông ton cái trong đội bộ binh Ý, hồi Février 1917, ông đã bị thương vì bị trúng 24 mảnh lựu đạn khắp mình. Vì yếu sức không thể ra trận tiền được nữa, Mussolini lại đứng

Điều luật cốt yếu và duy nhất của Chính - Phủ là làm việc công ích.



Trong ngày lễ khánh-thành đại kỷ-niệm nhà đại ái-quốc Ý Garibaldi (4-6-32), M. Mussolini đang nói chuyện với Hoàng-hậu Ý

chủ-trương tờ báo của ông, cổ động bài trừ hết những bọn phản đối chiến-tranh chỉ mong cho Ý ký một hòa-uớc nhục nhã. Ông lại cổ động họp tất hết các nhóm cách-mệnh đã bị cuộc động binh giải tán một hồi.

Những việc xảy ra năm 1917, nhất là trận đại bại ở Caporetto đã làm cho ông rất đau đớn nhưng ông không hề thất vọng. Ông viết : « Chúng ta muốn thắng ắt chúng ta sẽ thắng ». Từ đây cho đến trận đại thắng Vittorio Véneto và đến khi Áo xin đình chiến, lúc nào ông cũng hết lòng cổ động cuộc kháng chiến đến cùng.

Tình-hình Ý khi đảng Tinh-xít sắp ra đời

Sau cuộc chiến-tranh, Mussolini và các bạn thân ở gần ông đã rất thất-vọng về những điều kiện trong hòa-uớc Versailles và việc các nước đồng-minh thắng trận đối với Ý. Hồi 1919, tình-hình kinh-tế nước Ý lại rất nguy ngập. Các tổ-chức xã-hội vẫn tìm cách lợi dụng nạn đói kém và sự bất bình trong dân chúng, lại thấy gương cách-mệnh nổi lên ở Nga và sự nhu nhược của chính-phủ Orlando cầm quyền Ý lúc bấy giờ, nên hết sức xúi dục dân chúng Ý đình công, phá hoại và rối loạn.

Bọn cựu chiến-binh Ý bị giải ngũ một cách không về vãng gì. Khi về nhà, nhiều kẻ

không tìm nổi công việc để sinh sống. Còn bọn dân cày, mà đối với họ người ta đã hứa sẽ chia đất đai cho, thì chỉ thấy các nông - sản không bán được và một tình-hình còn tệ hơn trước khi xảy ra chiến-tranh nhiều. Người lính Ý nào lúc về nhà cũng cho rằng cuộc chiến-tranh bốn năm chỉ là một sự lừa dối đối với những kẻ đã phải tham chiến. Các cựu chiến binh dễ lâm thù ghét ám thầm bọn người cầm quyền. Bọn làm chính trị vẫn theo thói quen trước và tỏ ra rất bất lực trong việc đòi quyền-lợi cho Ý sau cuộc thắng trận. Từ sự bi-hình hàng ngày ngấm mặt trận đi

đến tình-thế nặng nề ở Ý trong năm 1919, thanh niên Ý đã thấy sự bất-công rất rõ rệt. Tình-thế đó rất dễ gây nên sự mất thăng-bằng và những cuộc cách-mệnh.

Mussolini đã phỏng phát thấy những điều đó. Ông lại thấy phải thợ thuyền càng ngày càng sôi nổi về cuộc cổ động của bọn Cộng-sản Mac-tu-khoa. Nhưng đầu năm, Mussolini cũng không hoan-ngênh chủ-nghĩa Cộng-sản tuy đó là một cuộc cách-mệnh hoàn-toàn. Ông cho rằng nếu theo Cộng-sản thì nước Ý sẽ bị dìm hẳn không còn cách gì cứu vãn được nữa. Điều phải làm là phải dẫn cả hai « làn sóng cách-mệnh » : các cựu chiến-binh và bình-dân, chủ-trương lấy cả hai rồi đem hợp lại thành một phong trào độc-nhất. Từ đầu năm 1919, báo « Popolo d'Italia » của ông Mussolini đã bỏ báo việc hợp nhất đó. Từ đó báo « Popolo d'Italia » cũng đổi thành cơ-quan của các chiến binh và các nhà xuất sản.

Đảng Phát-xít thành lập

Ngày 6 Mars 1919, Mussolini báo tin ông lập một tổ chức chính-trị để dùng làm chỗ gặp gỡ cho tất cả những kẻ bất bình. « Ngày 23 Mars, theo lời ông viết, đã lập nên đảng phản đối, nghĩa là các nhóm chiến đấu (faisceaux de combat) để đối phó với hai cái nạn : một nạn do sự sợ hãi của mọi người, tức là nạn của

phái hữu; một nga có lãnh cách phá hoại lực của phái tả». Từ lúc này không hề thấy chữ cách-mệnh trong phong trào của ông Mussolini nữa.

Ngày lúc đầu có 500 người theo vào các «nhóm» của ông. Tại cuộc hội-ngập thứ nhất của các «nhóm» chỉ có độ 150 người dự; phần nhiều là sĩ-quân, nhà văn, học sinh, dân cây nhúng tay tướng có người thì theo chủ-nghĩa quốc-gia có người thì theo chủ-nghĩa liên-đoàn qua khếch. Những đảng viên Phát-xít lúc đầu gồm đủ hạng người. Tất cả các báo, chỉ trừ một tờ, đều không nói đến cuộc hội họp đó. Khi ở hội-đồng về, các đảng-viên bắt đầu đi tay vào việc. Mỗi đảng-viên tu tập được vài ba người bạn, đó là gốc, bảo thal của nhóm hoặc bỏ (biểu hiện hợp quần và quyền hành) (1). Công việc cổ-dộng tiến-hành rất hăng hái lại nhờ có việc G. d'Annunzio chiếm thành Fiume giúp cho thêm có hiện-quả. Báo Popolo của Mussolini hoan-ngênh việc chiếm thành Fiume đến tột, cả các báo khác đều không tỏ rõ thái độ. Kết quả việc đó trông thấy ngay: tất cả phái thanh niên quốc-gia phản đối chính phủ đều theo về các nhóm của Mussolini. Đến cuộc hội-ngập tháng Octobre năm đó có 137 nhóm gồm tất cả 20.335 đảng-viên. Chỉ có sáu tháng đã đi tới cái kết quả không ngờ do Vi-tinh-binh chính-trị rồi bét của nước Ý nên 35 đảng-viên Phát-xít tăng lên rất chóng.

Cuộc tổng tuyển cử ngày 16 Novembre 1919 đã đưa vào Nghị viện Ý 156 đảng-viên xã-hội, 100 đại-biên binh-dân hay là dân-chủ gia-đ, 39 cấp-tiến, tám cộng-hòa và 220 về phái tư-dô. Mussolini ra ứng-cử ở Milan không được bầu. Phái cực tả tức là Cộng-

hận-tin-phái chi-nay (phái tả) cũng được quyền chính.

Ngày 3 Décembre lại xảy ra cuộc tổng đình-công. Trong các thành-phố lớn, người ta xung đột và giết nhau ngoài đường phố. Cuộc nội-loạn đã đến cực điểm. Quân lnh được trong trại bị công kích, các võ quan bị mưu hại giữa ban ngày. Trước cuộc cách-mệnh càng ngày càng hăng thêm và lao vọt ra vì có tiền của Mặt-trời-khoa giúp việc cổ-dộng, các nội-các Ý lần lượt bị đánh đổ. Từ Juillet đến giữa tháng Sepembre ở các thị-trấn lớn như Ancone, Livourne, Milan, Bologna xảy ra nhiều cuộc rối loạn lưu huyết có tới hàng chục người bị giết và hàng trăm người bị thương. Trong miền thôn quê, bọn cách-mệnh tịch-thu tiền bạc và lương thực



Nhà độc-tại Ý khi còn là đảng-viên xã-hội và làm báo đang đi chơi ngoài đồng với con gái ông là cô Emma hồi đó mới 14 tuổi

của các nông gia, điền chủ, kẻ nào không chịu đưa thì bị giết và hành hạ.

Ngày 29 Août 1920, liên-đoàn các họ truyền kim-khi ở Ý ra lệnh cho các đảng-viên chiếm các xưởng máy. Đó là bước đầu để đi tới ngày khởi loạn. Sáng 30, họ thuyên bắt đầu chiếm xưởng, trên các cột tele-lời thấy cờ đỏ phấp phới. Các chủ xưởng và các kỹ-sư cùng gia-quyền đến bị bắt giam để đòi tiền chuộc hoặc làm con tin. Người ta bắt đầu tổ chức cuộc phong-thủ, đặt những hàng rào giấy thép gai và đào hầm để từ đây có thể bắn vào quân-lực nhà vua đến đàn áp. Trong tất cả các xưởng đã lập thành tiền tu Cộng-sản, các cửa hàng bán khí-giới đến

bị cướp để trữ thành kho. Người ta đi tới cuộc nội-loạn. Tuy vậy, chính-phủ vẫn không nhúc nhích. Nếu có hành-dộng thì lại hành-dộng nhu-nược. Như ở Gènes, quân lính bị công-kích dùng khí-giới tự-vệ đều bị trúng phạt. Cuộc cách-mệnh đã thắng yếu nên có sự dôi kém và lưu-huyết. Lực lượng phản cách-mệnh ở Ý hồi đó là các đảng-viên Phát-xít. Lúc đầu còn ít quá nên chưa dám công-nhiên chống cự, các nhóm Phát-xít đã dùng cách dụ-kích. Ở nhà quê họ giúp các dân quê tổ chức cuộc phong-thủ để chống với bọn Cộng-sản tàn ác. Còn ở các thị-trấn lớn thì họ dùng cách tuyên-truyền khôn khéo để khuyến khích kẻ lương-dân nên tự hợp với nhau cho thêm sức mạnh.

Cuộc tuyên-truyền đó thực là táo bạo và gan dạ, lại có sự soạn trước nên thực-hành nhanh chóng. Kẻ thù của đảng Phát-xít hiện nay là gặp phải những địch-thủ ghê gớm nên hết sức đề ý để đối phó với các đồ-độ của Mussolini. Bọn Cộng-sản hết sức săn đuổi bọn «áo đen». Từ cuối năm 1920, không có một tuần lễ nào là không xảy ra cuộc xung-đột giữa bọn cách-mệnh và đảng-viên Phát-xít, có khi thì đánh tự nhau, có khi thì công-nhiên đánh nhau. Số đảng-viên Phát-xít bị hại càng ngày càng nhiều nhưng sự hi-sinh đã làm cho chủ-nghĩa Phát-xít càng tăng thêm lực-lượng và thanh-thế. Số người vào các nhóm Phát-xít tăng lên gấp bội. Phong-trào Phát-xít mỗi ngày một lan rộng thêm vì người ta đã trông thấy chỉ có phong-trào đó là ngăn nổi việc «xích-hóa» toàn-thể nước Ý. Mussolini và các đồng-chí lúc đầu đã phải làm việc rất khó nhọc để tổ chức phong-trào vì từ đầu năm 1921 phong trào Phát-xít đã lan rộng một cách không ngờ.

Đến Avril năm đó, tại cuộc hội-ngập địa-phương của miền Emilie, đã có 20.000 đảng-

viên «áo đen» tụ tập qua trước mặt việp lãnh-tu Phát-xít. Hai hôm sau ở Ferrare, 50.000 dân cây theo Phát-xít cũng hết sức hoan hô Mussolini. Chủ-nghĩa Phát-xít, phát-sinh từ một bọn thượng-lưu đã thành một phong-trào của dân chúng. Đảng đó chỉ còn thiếu có một nơi đáng làm điểm để bày tỏ chủ-nghĩa, để vạch rõ chương-trình và hô hào dân chúng. Chính-phủ đã vô tình hiến cho đảng đó cái điểm-tên đó tức là Nghị-viện. Thủ-tướng Ý lúc đó là Giolitti định mở cuộc tuyên cử lại: 35 ông Nghị Phát-xít được bầu vào Nghị-viện. Mussolini vừa trúng-cử ở Milan và ở Bologna được bầu vào nghị-viện Phát-xít. Lãnh-tu Phát-xít tỏ ngay ra là một người có tài ở Nghị-viện. Ông đã dùng những lời ôn hòa để tỏ rõ các nguyên-tắc cần thiết và đã biết dùng cách để điều hòa cả các phái theo Gia-đ, phái không theo đạo, phái Bảo-toàn và phái Cộng-hòa ái-quốc.

Ở Nghị-viện cũng như khắp trong xứ, đảng Phát-xít đã lấy tổ-quốc để dụng làm đích cho cuộc tụ tập. Trước tại nạn ngày càng tăng thêm, ai cũng phải hi-sinh số thích và chỉ biết có hạnh-phúc của nước nhà.

Ngoài ra, một phần đảng-viên xã-hội chân nền vi thái-độ của các nhà cầm đầu, đã bắt đầu nhớ đến sự hoạt-động của một đồng-chí cũ hiện nay là lãnh-tu đảng Phát-xít, và họ tự hỏi rằng cuộc giải-phóng của phái lao-động họa chăng sẽ tự người đồng-chí đó gây nên chăng? Hiểu rõ tình-thế đó, Mussolini biết là rất quan hệ nên lợi dụng cơ-hội đó ngay. Quân Phát-xít có thể vì đó mà tăng thêm gấp đôi trước và có thể lực của đảng Phát-xít cũng tăng nhiều. Vi thế Mussolini không ngần ngại và hôm 3 Août đã ký một hợp-ước giằng hòa với đảng Xã-hội và liên-đoàn lao-động Ý. Nhiều đảng-viên tỏ ý bất bình vì không hiểu ý của lãnh-tu

(1) Trong thời La-mã, mỗi khi một nhà cầm quyền đi đầu đội có mấy viên võ-quan (licteur) vào bên đặt trong một bó sậy (fasces) chữ la-tin là fascio) đi đầu, bó đó là biểu-tiên của quyền hành các nhà độc-tại La-mã)

SÁCH ĐỢI MỜI

CUỘC TIẾN HÒA

VĂN HỌC VIỆT-NAM

Tác giả: Kiều thành Quốc giá 2p20 bản thường, 1p bản đẹp

NGƯỜI CHIẾN-QUỐC

(Vũ-trung-Cam) bản thường 2p20, bản đẹp 1p20

ĐỢI MỜI 62 HÀNG CỐT HÀNOI - T.É. 1638

THĂNG CON TRAI

(Lã Văn Trương)

BA NGÀY LUÂN LẠC

(Lã Văn Trương)

THANH ĐẠM

(Nguyễn, soạn, Họa)

2p

3p-4p

4p-5p

2p

3p-4p

4p-5p

đăng. Mussolini ở ý quả quyết và sau cùng vì đó mà đảng Phát-xít được thêm rất nhiều người theo. Chính-phủ đứng trước việc lập thành một nước khác trong nước Ý nhưng bất lực không thể làm gì được.

Vi phong-trào đã lan rộng quá nên cách tổ-chức phải sửa đổi lại vì lúc đầu quá sơ sài. Các « ba chiến-đấu » phải đổi thành một đảng có trật tự, có tổ-chức hẳn hoi. Đó là mục đích cuộc hội-ngập toàn-quốc họp ở La-mã hồi tháng Octobre. Lúc này Mussolini đã tỏ ra gần như một nhà độc-tài, đứng đầu 2 200 nhóm gồm tất cả 310,000 đảng-viên phần nhiều là thanh-niên dưới 30 tuổi.

Chương-trình đăng in ra hàng triệu bản. Chương-trình đó có thể tóm tắt như sau này :

Cải cách lại nước nhà theo cách phân quyền; hạn chế trách nhiệm của các nghị viện trong phạm-vi các vấn đề có quan hệ đến cá-nhân được coi là công dân của nước và đến nước nhà là cơ quan thực hành và bảo vệ các quyền lợi tối cao của nước; lập ra một chế-độ nghiệp đoàn, khôi phục thanh thế của chính phủ trong nước; định rõ quyền lợi của nước Ý cho hợp với nền thống nhất về lịch sử và địa dư, cả những nơi chưa đạt tới mục đích đó; thừa nhận chủ quyền của tư nhân, đặt phương pháp xã hội để trừ cuộc tranh đấu giai cấp bằng cách thừa nhận về tư pháp các tổ-chức thợ thuyền và của các ông chủ với những trách nhiệm của các tổ chức đó; dùng để mọi phương pháp để đối với tất cả những kẻ mà nhà nước có nợ như cựu chiến binh, những kẻ bị tăng thuế về chi-ến-tranh, các công chức, có thể thi hành được lời cam đoan của chính phủ.

Thế là, trước một quyền chính trung-uống càng ngày càng mất thế-lực, đảng Quốc-gia Phát xít Ý đã lập nên một chương trình cải cách hợp với thực tế và có thể làm thỏa mãn tất cả những người Ý không chịu ngồi yên trông thấy nước nhà đi đến cuộc suy vong.

Chương-trình chính-trị Phát xít sau cùng khi ông Mussolini được với lên cầm quyền sẽ được lần lượt thi hành cùng với một chương trình xã hội và kinh tế.

(Ký sau tiếp hết)

H. K. T.

GIÁ MUA BẢO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Nước-kỳ, Trung-kỳ	3500	6500	6500
Nam-kỳ, Cao-miền, Ai-lao	10,00	10,00	6,50
Ngoại quốc và Công-sứ	40,00	20,00	10,00

Mua bảo-phải trả tiền trước mandat xin gửi:
TRUNG-BẮC CHỦ NHẬT, HANOI

MÙI HƠM DỤ, MẶT NƯỚC, TRẮNG RANG

SAVON DENTIFRICE

KOL

LÀM VỪA LÔNG
TẮT CẢ MỌI
NGƯỜI KHÓ TẮNH

DISTRIBUTEUR :

S.A. Poincard & Veyret
Saigon, P.Penh, Hanoi, Haiphong

ĐÃ XUẤT BẢN :

Chinh-phụ ngâm

của thư-xã Alexandre de Rhodes
Bản dịch Pháp văn của Bùi-văn LẮNG

Cuốn sách thứ nhì trong một bộ tổng-thư, có thể dùng trong ban trung-đẳng có trên Viên - đồng. Theo cách trình bày ở bộ KIM VĂN KIỀU của ông Nguyễn văn VINH dịch Pháp-văn, 120 trang khổ 17 x 23 ba hai mẫu, có nhiều tranh ảnh của họa sĩ Mạnh QUỲNH. Bản giấy thường 1p50. cover 0p47. Bản giấy Đại-lai Imperial 5p00. cover 0p90. Mua kèm hóa giao ngân, kèm thêm 0p30.

Tổng phát hành: MAI LÍNH
21, RUE DES PIPES — HANOI

Những cuộc hưng, vong và những hồi vinh, nhục trong hơn hai ngàn năm lịch-sử của nước Y-dại-lợi

Y-dại-lợi, bán-đảo phì-nhiều, trù-mật, có vị-trí tốt nhất ở miền Bja-trung-hải từ xưa đến nay vẫn là mối cạnh-tranh và bãi chiến-trường giữa các dân-tộc Âu-châu

(Tiếp theo)

Những cuộc hưng, vong trong lịch-sử nước Ý

Ngay từ thời đại thượng-cổ (thời kỳ người ta mới biết dùng các khi-cụ bằng đồng, bằng sắt) trên đất Ý đã có nhiều dân-tộc đến ở. Một trong những dân tộc đó, dân Etrusques từ phương đông lại đã đổ bộ ở miền bờ biển Latium. Dân tộc này đã có một nền văn minh khá cao và có tinh bất chước rất giỏi. Trong khi giao thiệp với dân Phéniciens và dân Hi-lạp, dân Etrusques đã biết xây ruộng, đào máng nước, dùng những đồ chế tạo rất có mỹ thuật và biết xây nhà càng trang hoàng càng lộng lẫy. Những vết tích về nền văn-minh Etrusques, hiện người ta còn thấy rải rác ở nhiều nơi trong xứ Toscane là miền dân do đã ở trước tiên. Sau dân Etrusques, mới có những dân về giống Aryens đến lập nghiệp trên bán đảo Ý. Ở phía bắc thì có dân Ligures, ở giữa thì dân Latins, dân Ombriciens dân Sabines, ở phía nam thì có dân Voloques và dân Rutules. Lại có những dân như dân Vénètes, Osques thì lập nên những nước nhỏ độc lập. Sau nữa thì miền bắc Ý bị dân Ibères và dân Gaulois xâm chiếm lập nên nước Gaule ở bên kia dãy núi Alpes. Trong các dân đến ở Ý hồi đầu, dân Etrusques mạnh và văn minh hơn cả, dân này đã làm nhiều công cuộc lớn lao và việc trị thủy và dẫn thủy nhập điền và đến khi bị thôn tính vào La-mã thì nền văn minh Etrusques lại có ảnh hưởng đến nền văn-minh La-mã. Đến năm 754 trước Thiên Chúa, vua Romulus lập ra nước quân chủ La-mã, xây kinh thành La-mã thì thế lực của dân Etrusques, bị đổ sụp. Từ đó giờ đi thì lịch-sử Ý-dại-lợi lại là lịch-sử đế quốc La-mã. Trong hai thế kỷ đầu (754 đến 510 trước T. C.) thì lịch-sử La-mã đầy những chuyện hoạn-đường khó tin theo

trong thần thoại thì vua Romulus là giống đối Eneas ở thành Troie và là con của thần Vénus và thần Aechise. Sau khi thành Troie bị tàn phá thì Romulus đến xứ Latium. Trong đời Romulus có cuộc chiến-tranh với dân Sabins. Đứa cái chết của Romulus cũng kỳ lạ, nhà vua bỗng nhiên bị mất tích trong một hôm đi duyệt binh lính. Sau khi chết vua Romulus được thờ như một vị thần thánh. Sau vua Romulus có 6 vị vua cầm quyền nước La-mã. Đến 510 trước T. C. khi tuyên bố chính thể cộng-hòa thành lập thì La-mã đã thôn tính và gồm cả các dân tộc Sabins, Latins và Etrusques cùng có những cơ quan chính trị mới như dân viện và nguyên lão nghị viện v... Trong lúc hòa bình thì có một hội-dồng thay vua cầm quyền hành chính gọi là Consulat và khi chiến tranh thì lại bầu một nhà độc-tài chuyên giữ quyền chính và binh bị. Sau khi chính thể trong nước đã vững vàng, La-mã mới nghĩ đến việc mở mang đất đai. Từ 496 đến 270 trước T. C., nước sông hồ La-mã chinh phục các miền khác trong nước Ý và đến năm 180 mới lấy xong hết bán đảo. Từ 204 đến 201, trong hơn nửa thế kỷ, La-mã đem quân đánh người Carthaginois để chiếm đảo Sicile. Trong trận đánh thứ hai, một danh tướng Carthage là Annibal đã vây thành Sagonte rồi đem quân tiến qua bán đảo Tây-ban-nha, miền Nam nước Pháp để vượt qua dãy núi Alpes tấn công vào đất La-mã. Tướng Annibal đã thắng quân La-mã mấy trận lớn ở Tessia, ở Trébie và ở Cannes (216) nhưng sau không có quân cứu viện, Annibal phải đem quân về Bắc-Pai để giải vây cho Carthage bị quân La-mã dưng quân quyền chỉ huy tướng Scipion đánh gấp. Annibal bị thất trận ở Zama (202) và Carthage phải nhận ký hòa ước.

Trận đánh Carthage thứ ba chỉ có 3 năm

(149-146) nhưng là một trận quyết liệt. Thấy thành Carthage phòng thủ rất kiên cố, Caton Hò hào dục La-mã phải cố phá cho được thành đó. Nghe lời Caton, các đạo quân La-mã đã vượt bể vây thành Carthage và phá tan thành đó. Đồng thời quân La-mã lại chinh phục cả đất Hi-lạp và chia đất ấy thành từng tỉnh La-mã. Nhưng cũng vì cuộc chinh-phục này mà La-mã mới chịu nhiều ảnh-hưởng của văn minh Hi-lạp. Chẳng bao lâu chính thể cộng hòa bị suy yếu vì những cuộc xung đột giữa các nhà cầm quyền nhất là giữa Marius và Sylla, giữa ba vị đại biểu César, Pompée và Crassus. Sau khi đánh lấy nước Gaule, César về La-mã giữ quyền độc-tải nhưng chẳng bao lâu thì César bị Brutus ám sát ngay giữa nghị-viện. Sau khi César chết thì xảy ra cuộc xung đột giữa Antoine và Octave. Vì thắng trận ở Actium (31 trước-T. C) Octave được giữ quyền tể-ân khắp đế-Quốc La-mã và được tôn lên ngôi Hoàng-đế lấy hiệu là Auguste đại đế.

Sau khi đại-đế Auguste băng (14 trước T. C) thì 11 vị hoàng-đế về về dòng César lên nối ngôi (Tibère, Caligula, Claude, Néron v. v.) nhiều vì quyền thế rất lớn. Sau các hoàng-đế César đến dòng Flaviens lên cầm quyền (Vespasien, Titus, Domitien) rồi đến dòng các hoàng-đế Antonins (từ 96 trước T. C đến 192) Từ sau khi Commodore chết đến khi Dioclétien lên ngôi, lịch-sử La-mã gồm ba hồi: hồi các hoàng-đế ở Phi-châu và Syrie (192-235) hồi loạn về binh bị (235-268) rồi đến hồi các hoàng-đế dòng Ily-riens (268-284) Từ đại-đế Dioclétien (284-305) La-mã lại thủ-đo đế-Quốc Tây-phương. Dưới đời đại-đế Constantin thì đạo Thiên-Chúa được công-nhận là đạo chính thức của toàn-Quốc. Dưới đời hai vị hoàng-đế này, phạm vi đế-Quốc La-mã mở mang rộng lớn nhất gồm khắp từ Tây Âu, Trung Âu, Nam Âu đến bờ biển Bắc Phi và Cận-đông. Tuy là một đế-Quốc lớn lao nhất về cả thời ở Tây-phương. Sau đời hoàng-đế Constantin, các hoàng-đế khác

đã dùng chính sách vụng về làm cho đế-Quốc La-mã chóng sụp đổ, và mở rộng biên-giới cho các dân tộc đã mau vào xâm lấn. Khi hoàng-đế Théodose băng (395) thì đế-Quốc La-mã đã sụp sã vào cảnh nguy vong. Théodose chia đế-Quốc làm hai: đế-Quốc Tây-phương cho cho con là Honorius cai-trị và đế-Quốc Đông-phương thủ-đo ở Constantinople (đó Constantia lập nên) giao cho một con khác là Arcadius cai trị. Đến năm 424, Honorius băng thì đế-Quốc Tây-phương chỉ còn giữ được 3 nước nguyên vẹn là nước Ý, nước La-mã và Phi-châu. Hai mươi năm sau thì Odoacre vua của dân Hénies cướp được La-mã và bãi vị hoàng-đế La-mã cuối cùng là Romulus Augustule.

Thế là La-mã trải qua ba thời kỳ quân chủ cộng hòa và đế-Quốc lập từ 754 trước T. C. đến năm 404 sau T. C. thì mất, cộng tất cả hơn một ngàn năm. Suốt 300 năm đầu kỳ nguyên này, đế-Quốc La-mã đã có hồi rất là hùng-lấy, thế lực trùm khắp một phần lớn Âu-châu đến tận Bắc Phi và Cận-đông. Trong thời kỳ La-mã văn hóa, mỹ-thuật nước Ý rất là thịnh hành. Mỹ-thuật La-mã bắt chước cả mỹ-thuật Hi-lạp và mỹ-thuật Étrusque vừa dồi dào vừa hợp với sự thực tế. Về kiến trúc, điêu khắc và hội họa, La-mã hiện còn để lại nhiều tác-phẩm mỹ-thuật rất tinh xảo do tổ ra rằng nền cơ văn minh La-mã đã đến một trình độ khá cao.

Sau La-mã, gần 1.500 năm nước Ý bị qua phản

La-mã là thời kỳ thịnh-trị và thống nhất về văn minh trong lịch-sử Ý đại-lợi. Sau thời kỳ đó từ khoảng 500 gđ đi cho đến năm 1860 là thời vua Victor Emmanuel II thống nhất của toàn-Quốc Ý, suốt trong gần 1500 năm, đất bản địa Ý bị qua phản lần nhiều nước và dân Ý nhiều lần bị để nên dưới quyền cai trị đế-đoan của các ông vua từ ngoại-Quốc đến. Suốt thời kỳ đó, đất Ý nhất là ở miền Bắc, đã nhiều

Thông-chế Pétain đã nói:

« Nhờ có bại trận mà mỗi đồng-lâm của quốc-gia được thất-chết; chúng ta mới đi quay quần để tìm sự-bảo-vệ chung. Sự gần gũi đó, do chỉ là tự-nhiên, là hy vọng nâng đỡ nhau trong cuộc phục-hưng. Nhưng Quốc-gia tách-mệnh còn phải của sự thông-nhất của nước Pháp ».

lần dùng làm bãi chiến trường giữa các cường quốc Âu-châu, như Pháp, Đức, Áo, Tây-ban-nha. Ta nên hiểu rằng địa thế Ý đại-lợi (ở sau dãy núi Alpép tuy cao nhưng có nhều đèo đèo địa hạt và do đó có thể giao thông với các nước Tây và Trung Âu) tiền cho quân La-mã để chinh phục các nước khác thì cũng giúp nhiều cho các dân tộc khác đến xâm chiếm đất Ý.

Sau khi đánh đổ đế-Quốc La-mã, Odoacre lên ngôi vua ở Ý năm 476. Đến 493, Théodoric đứng đầu dân Ostrogoths, chinh phục cả nước Ý, nhưng sau khi Théodoric chết thì đế-Quốc Ý lập ra cũng bị mất rất chóng. Sau dân Goths đến các hoàng-đế ở Byzance cai trị Ý và đặt ra ở Ravenne một vị đại biểu để trông nom các việc Từ 586, đến lượt dân Lombard do Alboin đứng đầu xâm chiếm bán đảo Ý rồi chia ra làm nhiều quận giao cho các quận-công cai trị. Ở Ý lúc đó có ba thủ đô: Bavié, là thủ đô của người Lombard, Ravenne nơi ở của đại biểu Hoàng-đế Byzance và La-mã là nơi ở của các Giáo hoàng. Đến 754 thì dân Franc dưới quyền vua Pépin cũng tràn sang Ý và nhờ có các vua Pécip hay Carolingiens mà Giáo-hoàng đã với sang giúp sự nên mới dựng nên nước của Giáo-hoàng ở Ý. Đến Hoàng-đế Charlemagne lại về Ý sáp nhập vào đế-Quốc Tây-phương của ông mới lập lại nhưng các vua nối nghiệp không giữ nổi nền đế-Quốc lại bị qua phản. Đến 887 thì đế-Quốc franc bị sụp đổ. Ở Bắc Ý thì các thị trấn thương mại như Venise, Gènes, Pise lại thành những nước cộng hòa nhỏ, còn ở phía Nam thì dân Arabes xâm chiếm hai đảo Sicile và Sardaigne. Miền Nam bán đảo thì đất thuộc các nước cộng-hòa do người Hi-lạp lập nên. Người Sarrazins giữ được đất chiếm-cự đến 916. Sau hồi này, Giáo-hoàng lại phải với đến hoàng-đế Ottorô. Đến 1004 thì đến lượt dân Normands và dân Angevins chiếm nước Ý và Frédéric Barberousse làm vua ở Ý (1167). Cuối thế kỷ 14, miền hạ Ý, gọi là nước quân chủ Naples là mối tranh dành giữa người Pháp (ho Anjou) người Aragonais và người Đức. Ở phía

Bắc thì có các đất của quận-công Savoie, quận-công Milan, các nước cộng hòa Venise Florence, Pise, Lucques, và ở giữa vẫn là phạm vi của Giáo-hoàng. Trong hai thế-kỷ 15 và 16, các vua Pháp Charles VIII, Louis XII và François I^{er} mấy lần đánh nhau với các vua Áo và đất Ý. Các cuộc chiến-tranh đó gọi là chiến-tranh trên đất Ý. Với hòa ước Cateau Cambrésis, nước Pháp mới thì không can thiệp đến việc bên kia gây náo Alpes nữa và từ đó các vua Tây-ban-nha, nối nghiệp hoàng-đế Charles Quint làm vua ở nước Ý trong suốt hai thế-kỷ. Tuy các vua ngoại quốc đã hết sức nhưng cũng không thể thực hành được cuộc thống nhất nước Ý. Ở phía Bắc Ý, có một họ thế-lực khá mạnh và chiếm được cả xứ Piémont, xứ Lombardie, xứ Sardaigne lấy hiệu là quốc-vương họ Savoie (1713). Các cuộc chiến-tranh về hồi nước Cộng-hòa Pháp cho đến 1793 thì lập nên nước Cộng-hòa bên kia dãy Alpes. Nước này đến 1806 thì đổi làm nước quân-cử Ý. Nhưng hòa ước 1815 lại gởi xứ Lombardie cho nước Áo từ đó Áo giữ đất ấy cho đến năm 1859 là hồi vua Nà-pa-điễn đã tạm nước Pháp can thiệp giúp họ Savoie mới khôi phục được Lombardie cho Ý. Vua Ý về họ Savoie lúc này là vua Victor Emmanuel II nhờ có nhà chính-trị đại-thủ Cavour giúp đỡ về nội-trị và ngoại-giao nên từ 1859 đến 1870 đã khôi-phục được hết cả đất Ý, thống nhất cả bán đảo đất dưới quyền mình. Hồi này là một hồi rất vẻ vang trong lịch-sử Ý. Toàn-thể dân Ý thấy nước nhà bị qua phản lần nhiều mảnh lại chịu ảnh hưởng cuộc cách mạng Pháp đều nổi lên để khôi-phục nên thống nhất cho Ý. Nhà ái-quốc Mazzini lập ra hội « Tân-Ý (Jeune Italie) » ở Marseille và cổ-dộng tinh-thần ái-quốc, số người theo càng ngày càng đông. Hai nhà ái-quốc Cavour và Garibaldi thì giúp vua Victor Emmanuel về việc thống-nhất trong nước. Nhà vua lần lượt lấy lại miền Trung Ý và nước Naples (1860) nhờ vào đội quân cầm-tử 1.000 người do Garibaldi đứng chỉ-huy. Ngày 6 Mai 1860 thì Garibaldi đã bỏ Marsala và mấy hôm sau chiếm được Palermo thủ-đo Sicile tuy phải chống với quân của vua Naples đông hơn nhiều. Đến 19 Août 1860 thì Garibaldi lại vượt qua eo biển Messina lên đất Calabre và quân ái-quốc chiếm một cách dễ dàng cả miền Nam Ý cho đến tận Naples. Vua Victor Emmanuel II lại phải một toán quân xuống miền Nam và đến ngày 7 Novembre 1860 thì nhà vua cũng đi với Garibaldi tiến vào thành Naples. Thế là nước quân chủ Naples bị đổ. Thế là chỉ trong không đầy một năm, vua Victor Emmanuel II đã lấy được

SÁCH MỚI

TRIẾT LÝ
VỀ VU TRƯ VÀ NHÂN SINH
của PHAN-MẬT — Giá 2p30

ĐÃ CÓ BẢN: VĂN-HẢO TOLSTOI
của Nguyễn phi HOANH — Giá 2p40

ĐANG IN: HỌC THUYẾT FREUD

Còn một ít sách giá trị

THI HẢO TAGORE	giá	4\$80
TRIẾT HỌC EINSTEIN —		2,30
LUẬN LÙNG —		1,50
VANG SAO —		2,80
ĐÔI VẦN —		0,95
TRONG 99 CHỚP NỬA —		1,00
VƯỜN HỒNG —		1,10
NHÀ XUẤT-BẢN TÂN-VIỆT		
N° 29, RUE LAMBLÔT — HÀ NỘI		

hầu hết ca đất Ý chỉ trừ Vénit'e và đất thuộc Giáo-hoàng. Ngày 17 Mars 1864 thì hai nghị-viện tôn vua Victor Emmanuel II lên làm vua Ý. Sau ít lâu, ngày 6 Juin thì nhà chính-trị đại-tái Cavour cũng từ trần. Còn Garibaldi thì đến ở tại đảo Caprera. Đến 1862, Garibaldi lại về Palermo định đem đội quân cầm-tử lấy lại đất thuộc Giáo-hoàng như đã chiếm Naples nhưng khi đó bộ liên Calabre thì bị thua quân nhà vua phải xuống ngăn việc đó. Ngày 29 Août 1862, Garibaldi bị bắt làm tù binh ở trong núi Aprozonte Sau này trong cuộc chiến-tranh Pháp-Đức 1870-1871, Garibaldi lại mộ quân Ý để giúp Pháp.

Xứ Vénit'e thuộc quyền vua Ý từ 1866 vì có cuộc đồng-minh với Đức và tuy quân Ý thua hai trận lớn ở Custoza và ở Lissa, thành Venice đã kháng chiến đến lúc cạn lương thực mới chịu hàng (24 Août). Cuối cùng ngày 22 Septembre 1870 thì vua Victor Emmanuel mới tiến vào La Mã và thu phục lại đất thuộc quyền Giáo-hoàng cũng với « kinh-đô bất diệt » của giống La-mã thì hơn hai ngàn năm nay. Từ đó giờ đi Ý đã lập được biên cương nhất định và dần dần trở nên một nước phú-cường ở Âu châu. Cuộc cách-mệnh và cuộc thống nhất của nước Ý đã tỏ ra cho mọi người biết sức sống mạnh mẽ và chí phấn đấu của dân tộc Ý, một dân tộc đã đứng lên cho một nền văn-minh thì cổ soi sáng khắp thế giới (về hồi đầu kỷ-nguyên Thiên-Chúa. Vua Victor Emmanuel và các nhà cầm quyền Ý phải chiến đấu trong 10 năm mới lấy lại được quyền chính trong tay Giáo-hoàng vì Giáo-hoàng vẫn được các cường-quốc như Pháp bênh vực.

Đến 1878 thì vua Victor Emmanuel băng. Vua Humbert Ier lên nối ngôi và có ý thiên về chính sách thân Đức-Áo. Hồi này Ý lại muốn chinh phục và mở mang các thuộc-địa Phi-châu như chiếm các xứ Lybie, Tripolitaine, Somalie, Erythrée. Đến 1896, Ý bị thua một trận rất đau ở Adoua (Abyssinie) nên phải ký hòa ước với nước đó. Năm 1900 thì vua Humbert Ier bị ám-sát và vua Victor Emmanuel III lên thay tức là vua Ý ngày nay.

Vì Ý dự vào cuộc Âu-chiến trước đứng về phe đồng-minh nên đến 1919, Ý lại khởi phục được đất Trentin (Adige) các cửa biển Trieste và Fiume trên bờ biển Adriatique, từ đó biên-giới Ý đến tận đạo Brenner. Năm 1922, quân áo-mi đến chiếm quân phủ-đất tại tiền vào thành La-mã và ông Mussolini lập nên chính thể

độc-tài bên cạnh ngai-vương của vua Victor Emmanuel III. Từ 1922 đến nay, nhờ vào chính sách cương quyết của đảng Phát-xít mà Ý đã mở mang thêm nhiều cả về quân sự và kinh-tế. Năm 1936, quân Phát-xít Ý lại sang đánh Abyssinie để báo thù cuộc thất bại năm 1896 ở Adoua và chiếm xứ đó làm thuộc địa. Nhưng gần đây, quân Anh ở Bắc-Phi và Đông-Phi lại lần lượt lấy lại tất cả các thuộc địa Ý là Abyssinie, Somalie Itatiene, Erythrée, Lybie, Tripolitaine. Quân Ý giúp quân Đức nhiều trong cuộc chiến đấu trên bãi sa-mạc Bắc Phi để giữ thuộc địa Ý nhưng đến mùa hè năm nay thì quân đồng-minh đã hoàn toàn chiếm được các đất ấy và cả các thuộc-địa Pháp ở Bắc Phi.

Ngày 10 Juillet 1943 thì quân Anh, Mỹ đổ bộ lên đảo Sicile. Đến 25 Juillet thì chính phủ Phát-xít đã và Thống-thái Badoglio lên cầm quyền.

Từ 3 Septembre quân Anh, Mỹ lại đổ bộ lên đất Calabre trên bán đảo Ý và đến 8 Septembre thì chính phủ Badoglio xin hàng không điều kiện.

HỒNG-LAM

L'ACTION MORALE

Nhà in T. P. T. V. có nhân bản quyền L'ACTION MORALE do một nhà Học-Chính Đông-Dương xuất bản

*

Giá mỗi quyển 4\$16 - Giảm phí 0\$37

Không nhận gửi tiền hóa giao ngân 4p.53

ĐÃ ĐỒNG THÀNH BỘ Việt-nam được-học

của ông Phó đưc-Thành trong bộ biên tập hội Ý-Học Trung-ky soạn Sách soạn theo phương pháp thực hành để phỏng khi cấp cứu ai coi đó cũng có thể chữa được. Và lại những cây mà ông nghiên cứu toàn là những cây mà ta thường thấy giống ở chung quanh mình ta đó.

Thật là một bộ sách cần thiết cho mọi người và mọi gia - đình
Mỗi bộ ... 6p00 thêm cước gửi ... 0p00
Mua linh hồn giao ngân hết ... 7p00

Thư và mandat mua sách xin gửi cho:
NHÀ IN MAI-LINH - HANOI

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VẼ XÒ SỐ ĐỒNG-PHÁP

TÒA THÁNH VATICAN

Tại La-Mã, có hai Chánh-phủ của hai nước. Chánh-Phủ nước Ý đại-lợi, đứng đầu là nhà vua. Và Chánh-Phủ nước tôn-giáo Gia - Tô rộng khắp hoàn-cầu, đứng đầu là Giáo-Hoàng ngự tại tòa-thành Vatican.

Thế-quyền

Xưa kia Giáo-Hoàng có thế-quyền lớn lắm, ngang vớo là hơn cả quyền nhà vua. Ta nên nhớ xưa Hoàng-Đế Napoleon đệ-nhất nước Pháp đã lấy làm vinh-hạnh vô cùng được Giáo-Hoàng phong làm Hoàng-Đế nước Pháp.

Từ khi ký hiệp-ước Latran, thế-quyền của Giáo-Hoàng tại La-Mã chỉ thu nhỏ lại trong khu tòa-thánh Vatican. Ngai vua lòng ký ước, để tỏ cho thiên-hạ thấy rằng đáng khâm mạng Chúa Trời không màng tung đến những đức nhớ-mơn ở nơi trần-gian nhỏ mọn.

Tuy vậy, Ngai vẫn nắm một phần thế-quyền trong tay. Và quyền ấy đủ nhỏ để đến đâu, cũng cần phải đặt quan phân chức cai-trị.

Nhất là tại khu nước Ý uog công nập Giáo - Hoàng, hằng năm một khoản « thiên-độc » thì tòa-thánh Vatican chẳng khác gì một xưởng làm chỗ nào cũng thấy thợ thuyền những từng bậc giống, những ô-tô cam-nhông bụi bặm đầy.

Các vị Hồng-y Giáo-chủ đi lại, trong coi qua những đồng cái, gach, tre gỗ ngắn-ngang, bận rộn như những ông thầu khoán. Buổi trưa và lúc chập tối, tại cửa Saint Anne, thợ thuyền ra về ỉu - lụi, có chăng khác gì cảnh một xưởng may tan tằm.

Nước của Giáo-Hoàng gồm có Saint-Pierre và các nơi khác.

Quan Tổng-đốc thay một Ngai cai-trị nước là một vị hầu-tước, quyền-hành như một quan Tổng-đốc ở nước ta thời xưa. Dưới quyền ông, có đủ quan Chánh Văn-phòng, các tòa các sở, và một số sen-dam, chẳng khác gì tại một thành-phố lớn.

Về mặt mỹ-thuật, thì Saint Pierre (gọi là nước hay tỉnh cũng được) thật là đẹp-đẽ tuyệt-vời, có lẽ không thành-phố nào trên hoàn-cầu sánh kịp.

Thần-quyền

Khỏi phải nói, thì ai cũng biết thần-quyền của đức Giáo-Hoàng lớn lắm. Oai quyền Ngai về phương-diện đó, không một vua chúa nước nào trên hoàn-cầu dám dọ, vì pháp lệnh của Ngai được tuân theo như pháp-chỉ của Chúa Trời khắp bàn dân thiên - hạ - đầu đầu cũng phục.

Về việc cai-trị, thần quyền, cũng phải có các tòa các sở, và có rất nhiều mới đủ. Tòa-thánh Vatican đặt thật không đủ dụng các lâu-đài, đồ-xò, của các tòa các sở ấy. Nên trên lâu-đài, đình-thờ phải lập ra giữa thành La - Mã. Những đình-thờ đó tuy lập trên đất-dai của Ý-Hoàng, song được hưởng trị-ngoi pháp-

quyền, vị thuộc về đất-nước của đức Giáo-Hoàng, thuộc về Tòa-Thánh.

Chánh-phủ của Giáo-Hoàng

Giáo-Hoàng cai-trị như một ông vua, một ông vua về thần-quyền còn khắp thiên-hạ. Ngai cũng có triều-dinh.

Triều-dinh nhà Vua có các Bộ công các quan Thượng-thư, thì Triều-dinh của Giáo-Hoàng cũng vậy, có điều khác là đáng lẽ là Bộ (Ministère) thì gọi là Giáo-Hội (Congrégations) và các quan Thượng-thư toàn là các vị Hồng-y Giáo-chủ.

Chánh-Phủ của Tòa-Thánh tuy không lập Thủ-tướng, nhưng thực ra vẫn có một chức như chức Thủ-tướng, đó là chức Thượng-thư tòa thánh, (Secrétaire d'Etat) đứng đầu mọi việc Ngoại-giao. Các bộ thì gọi là Giáo-Hội, (Congrégation) các quan Thượng-Thư thì gọi là hội-trưởng (préfet).

Chính đức Thánh-Cha (Giáo Hoàng) cũng một mình kiêm mọi chức Hội Trưởng Giáo-Hội, chẳng khác gì tại Chánh-Phủ các nước khác, có ông Thượng-Thư kiêm hai bộ một lúc:

Ngai kiêm chương ba Giáo-Hội thế như ba Bộ thiết-yếu sau này:

1) Tối cao Giáo-Hội Tu-Lý-Tai-Phân-Sở (Supreme Congrégation de Saint Office) chuyên coi về các việc thuộc về Giáo-luật, các vấn-đề thuộc về đức Tia và phong hóa, các cuộc hôn-nhân.

2) Nội-vụ Giáo-hội (Soacrée congrégation consistoriale) chuyên coi về các Giáo-mục và các xứ của Giám-mục. Bộ này định-đoạt các xứ các hạt truyền Giáo, kiểm-soát việc ca.

Những ai đã mất một năm tròn họ tên thuyết rất công phu về gia đình:

NHÀ AI

NGUYỄN ĐỨC CHÍNH

soạn và in xuất bản 500 trang giấy bìa, giá 4p.50. Khởi công in từ mùa hè 1941, phát hành đầu october 1943, Thư từ mua sách gửi về: 214, Hàng Bông, Hà nội

trị các Giáo-hội, điều-tư và đê-
cử các chức Giám-mục.

3) Đồng phương Giáo-hội
(Sacree congregation pour
l'Eglise orientale) lập ra từ
năm 1917, do Gáo-hoàng Benoit
XV, kiêm-chương mọi việc của
các Giáo-hội, riêng về phương
điền lễ-giao Đồng phương, là
phương chống chầy gì rồi cũng
sẽ thuộc thần quyền của tòa
Thánh.

Ngoài ba Giáo-hội đó ra,
Chánh-phủ tòa Thánh, hay nói
cho đúng Nguyên-lão-vien La-
mã (Curie romaine) còn gồm
những Giáo-hội sau này:

Thánh-thần Giáo-hội (Sacree
congregation des sacrements)
chuyên coi về các qui-luật về
các bí-tích, việc cho phép hôn-
nhân, việc tiền hôn-hôn, việc
phân-triệt-tự các nhà tu.

Đình-giáo Giáo-hội (Sacree
congregation du Cencile)
chuyên coi về các cách-ngôn
nói về việc tu đạo, việc ăn
chay và việc kiêng khem, tịch
cục, các hội từ-thiện, các cơ-sở
vật của nhà chung. Bộ này
kiểm-soát các cuộc giảng-kính
thuyết pháp tại các giáo hạt.

Tu-đạo Giáo-hội (Sacree
congregation des Religieux) coi
sóc về việc tu hành của dân ông
đàn bà.

Tuyên-truyền Giáo-hội (Sa-
cree congregation de la Pro-
pagande) theo đuổi-công việc
khuyến-trường đạo Giáo-tô và
trông coi về các sự mạng. Bộ
này cũng tương-tự như Bộ
Thuộc-địa tại các Chánh-phủ
vậy.

Lễ-tiết Giáo-hội (Sacree
congregation des Rites) ấn-định
các nguyên-tắc thờ phụng và
các lễ-tiết.

Nghị-lễ Giáo-hội (Sacree
congregation Ceremoniale) thiết-
lập và thi-hành Nghị-lễ tiếp
rước các quan Sứ-thần và
trông coi về các việc khánh-
tiết trong Tòa Thánh.

Bộ-vụ Giáo-hội (Sacree con-

gregation des Affaires ecclé-
siastiques extraordinaires)
chuyên việc giao-thiệp với các
nhà cầm quyền bên Chánh-trị
và riêng về việc phong chức
Giám-mục, khi các việc phong
chức đó cần phải được các
nhà cầm quyền bên Chánh-trị
ý hiệp. Bộ cũng như là bộ
Ngoại-giao do quan Thượng-
thư tòa Thánh (Secrétaire
d'Etat) chấp chương địa-vị
quan-trọng như quan Thủ-
tướng trong Triều.

Học-vụ Giáo-hội (Sacree
congregation des Séminaires et
Universités) chuyên về việc
tu giáo.

Thánh-thần Giáo-hội (Sacree
congregation de la Fabrique
de Saint Perre) trông về việc
kiến-chức, việc trang tu dinh-
thự, việc bảo thủ thánh-tượng
và việc cai-trị tòa Thánh về
mặt thế-giới.

Bộ này bao gì cũng do quan
Thượng thư tòa Thánh chấp
chương; thế là ngài cũng kiêm
học-vụ giáo-hội vậy.

Các việc tâm-thường thuộc
giáo-hội nào thì giáo-hội ấy
xử-trí lấy. Duy có những việc
tối quan-trọng mới tâu lên đức
Gáo-hoàng. Ngài thiết-thường
triều mỗi tuần lễ một lần hoặc
mỗi tháng hai lần để tiếp-kiến
các đức Hồng-y Giáo-chủ Hội-
trưởng các Giáo-hội lên tâu
bày mọi việc. Đức Thánh-Cha
đã phân-thét nào đó là kiểm
khoa ngọc luật không ai còn
có thể không tuân.

Tới năm 1937, trừ có đức

THUỐC CAM SÂM YẾN

là một thứ thuốc bổ cho trẻ em,
trẻ bệnh cần ăn, người già yếu,
mặt bủng, da vàng, nên dùng
thuốc này sẽ được bổ tủy tiêu can
huyết hay chóng nhàn thêm sức
khỏe cần đại lý sau này: Ninh
Binh, Vinh, Nam Định

nhà thuốc: THAI CỎ
52, Hàng Bạc — Hanoi

Hồng-y Giáo-chủ Lépietier lãnh
hải-trưởng Tu-đạo Giáo-hội,
còn thì hết thảy các đức hội-
trưởng các Giáo-hội khác đều
là người Ý-đại-gi!

Giáo-sân của đức Giáo-
hoàng cũng cả vạn chức, Người
ta mong-sang việc cai-trị cũng
giáo-pho cho người vạn quốc
mọi phái.

Tòa-án của tòa Thánh

Tòa Thánh cũng có quyền
tư-pháp như Vua chúa cầm
quyền.

Có hai tòa án:

Một là tòa-án lương-tâm; hễ
người ta nghĩ xằng nghĩ bậy
thì tới đó mà sám-hối với Chúa.
Sở-sám-hối đó cũng là một thứ
tòa-án (penitencerie) có thể
gọi là tòa-án trị ác-tâm. Hai là
cao-đẳng pháp-viện của Giáo-
hội (Rote). Tòa-án này xử-đoan
bết thảy những hành-vi phạm
quật đạo, hết thảy những tội-
ác lớn nhỏ.

Một tòa án của ý nghĩ, một
tòa án của việc làm. Kể cũng
chưa-đáo lắm.

Những Ủy-ban thường-trụ

Chẳng lẽ không có những Giáo-
hội quyền-hành như các Bộ
của Chánh-phủ, thì Tòa-Thánh
lại có những Ủy-ban thường-
trụ, mà Ủy-ban chuyên môn
coi một việc, đại khái như sau
này:

- Ủy-ban kinh-học.
— giải-thích giáo-luật.
— cổ-học.
— nghệ-thuật.
— cổ-tích v.v...

Quyền-hành của những Ủy-
ban trên mỗi ngày một muôn
lên-áp cả quyền-hành của các
Giáo-hội, chẳng khác gì tại các
nước dân-chủ vậy.

Trưng-bình mỗi ngày có 800
người dân vào chầu Đức
Giáo-hoàng

Ngày xưa, được vào bề-kính
Giáo-hoàng là một vinh-hạnh

đặc-biệt. Duy những người
quyền-quí mới được cái vinh-
hạnh ấy thôi.

Ngày nay, vào triều kén đức
Giáo-hoàng là một trong những
công-việc hàng ngày của nhân-
dân La-mã. Ai cũng có thể vào
triều kiến đức Thánh-chủ, hôn
nhân Ngài và được Ngài ban
phép lành cho.

Chẳng khó khăn gì cả

Mình là dân nước nào, thì cứ
xin tòa Đại-sứ của nước mình
— vì nước nào cũng có đại-sứ
tại tòa Thánh, nước Ý là nước
số-tại tòa Thánh cũng vậy —
một bức thư giới-thiệu gửi vào
viện Giám-mục coi nội điện
Giáo-hoàng. Những bức thư
giới-thiệu đó in sẵn từ trước,
người ta chỉ việc điền tên họ
vào Giám-mục coi nội điện
quê-quan vào thôi. Mỗi ngày
người ta phát ra tới mấy trăm
bức thư như thế chứ không ít.

Vi đó là pháp-ohl của đức
Thánh-chủ. Ngài muốn có thật
đồng người được chịu phép
lành của Ngài.

Cũng vì thế, nên ngày nay
phục-sức của người vào triều-
 kiến Giáo-hoàng cũng không
phải bỏ hoặc như trước nữa:
đàn ông lễ phục, đàn bà mặc
đồ đen.

Tuy ngày nay đàn bà theo lễ
cũng phải mặc áo tay dài, thân
dài, nhưng làm bà mặc áo ma-
nteau cho hợp lễ, hoặc đeo gar-
t, và nhiều khi vẫn bà áo bông
mơ-màng và ngấn. Lễ phải che
khăn đen lên đầu, nhưng làm
bà chỉ hờ hững một cái
khăn sán mỏng dính như mạng
nhện.

Đàn ông thì hầu hết mặc áo
pull over hay sơ-mi kiểu Lacoste,
cổ để hở to, rất ít người cần
thập-thập cái cổ cứng để tỏ
vẻ lễ-phép và long trọng.

Họ tụ họp ở trên hai dãy

hành-lang rộng như cái chợ
từng gác dưới cùng tòa Thánh.
Đàn bà thì được vào vào triều-
 kiến hồi 11 giờ. Đàn ông thì
được vào vào hồi 12 giờ rưỡi
trưa. Mỗi ngày triều-bình có
đến 800 người vào triều kiến tất
cả.

Trong số có cả những người
lái buôn đem vào có đồ vật nào
nhân, nào tràng-hạt, nào mề-
day, nào tượng, nào tranh, nào
ảnh vào để được đức Giáo-
hoàng ngự qua ban phép lành
vào các đồ vật đó, khi đem
về sẽ bán được giá cao.

Những dư phư bận áo vẫn
đỏ ra trở các ghế dài kê giáp
tường bảo mọi người ngồi.

Ái nấy chờ đợi. Đợi lâu lắm
cũng lần. Lâu đến một vài giờ
là thường. Ai nấy đều kinh-cẩn,
lặng yên. Cái công-chúng đó
rất là phục-tập. Ngồi sát cạnh
nhau là những bà mặc áo đen,
những bác linh-phát-xít, là
những ông cổ-đạo thầy đờng
từ xứ, những nhà buôn, những
nhà thế-thao hoặc những bà
sờ, những bà mẹ, những cô gái
quê, những tiểu-thư, ai nấy
đều ít phần son hình như để
khỏi bị đức Thánh-chủ của ban quí
là đốm-dang. Có bà ăm cả con
thợ, có cô gái cả em bé bú
hàng người. Bả các giới.

Đám đông có trần lỉnh, cổ
nhìn soi, lín lỉnh hoàn toàn.
Nhưng đó nửa giờ sau, một cậu
bé con ngồi mặt trong lòng mẹ
không sao chịu được thấy mẹ
xướng, chấp chững đi lại qua
hai dãy hàng rào người, tràng

Hỡi anh em Lạc - Hồng!
Cùng nhau vượt một lòng
HAI THUỐC LÃO BÔNG LÍNH
Cho tinh giắc mau mòng
THUỐC LÃO BÔNG LÍNH
236, Đường Cầu Nam Hanoi

tráo chẳng tỏ vẻ giận-sét. Nhâm
đưa trẻ khác bắt chước làm
theo.

Thế rồi ãn-ãn lên như cái
chợ. Dưới những cặp mắt
nhghiêm-nghị của tôi-tô trong
tờ, và những linh-sen đầm tòa
Thánh, nhừ người đờng phát
dậy, đi lại chuyên-trở, có người
lại hát nư. Thật mất cả vẻ
long trọng nghiêm trang. Giá
người ta chỉ bắt đợi đó nửa giờ
hay 45 phút thì không bao giờ
có cái cảnh hỗn loạn ấy.

Thánh-linh, có tiếng truyền-
lệnh ra. Một tên hầu nửa bần
đồ đen sặc sỡ mặc áo đen
đỏ, rồi mấy tên thân-binh bận
áo tam tãi vàng, xanh và đỏ
tay vác lưỡi tầm-sét sáng loáng,
rồi những viên sen-đầm bên
nhưng-phục và đeo huy-
chương, bốn ông bác sắc-phục
quan-trưởng có nam vàng chói
lọi. Sau cũng là đức Thánh-chủ
bận đồ trắng, phía sau có tám
bầu kinh-cẩn mang cái áo
chàng đồ và chiếc mũ đỏ thêu
vàng.

Mọi người lẳng lặng quí cả
xuống. Đức Giáo hoàng từ từ
đạo qua một lượt, chia chiếc
nhẫn ở tay cho mọi người hôn.
Khi ai hôn được hôn nhắm
rồi, đức Thánh-chủ liền ban
phép lành cho tất cả mọi người
một lượt.

Đoạn lễ, tiếng vỗ tay vang lên
như sấm. Người ta nghe thấy
những tiếng tung-hô « Bravo,
bravo, evviva il papa » (chúc
cha vạn tuổi)

Đức Thánh-chủ nét mặt vẫn
thần nhiên như không, giờ tay
lên chào mọi người. Rồi Ngài
lên kiệu ngự về điện.

Sau lưng ngài, tiếng hoan-hô
vẫn vang lên

VĂN-HOÈ

(thuật theo Ed. Wellhoff)

DONG A

A BASE DE MENTHE

JAPONAISE

BIÊN-GIỚI

Đã nói về nước Y, văn minh Y và chính trị Y, chúng ta không thể không tìm biết văn-chương nước Y ra sao. Đáng nhẽ về đề mục này, chúng ta cần phải có một bài khảo cứu dài, nhưng thiết tưởng việc đó không phải là phạm vi của một bài báo nhưng chính là phạm vi của một cuốn sách, chúng tôi tạm gác-thiêu với các bạn đọc bài truyện ngắn dưới đây của Y để các bạn có một quan niệm về văn-chương Y vậy. Tác-giả Corrado Alvaro, là một nhà văn danh tiếng đã từng giúp thi hào Gabriele d'Annunzio cướp lại thành Fiume trước khi ông Mussolini lên cầm quyền. Ông Alvaro từng nổi tiếng về thơ văn và nhiều truyện của ông đã được dịch ra tiếng ngoại quốc, được nhiều người ca tụng lắm. Truyện dưới đây, đăng ở trong báo La Stampa, về lại một thời mà nạn tranh chiến tương tàn vừa mới lam kết liễu ở Y: dân bà thì thừa mà dân ông thì thiếu, sự khùng hoảng về tinh thần của người ta đã lên đến một độ quá cao. Tay vũ, truyện này lại có thể là một truyện của bất cứ thời đại nào của Y nữa: chiến tranh, ham sống và ái tình... vậy bảo rằng câu truyện này về lại được một phương diện tinh thần của người Y cổ truyền, thiết tưởng cũng không phải là quá đáng.

Dịch-giã

Cái miền mà bạn đi hiểm-trở quá, đau-hiu quá và mọi-rợ quá. Đó là một xứ ở biên giới, có nhiều đường rộng mà đẹp; song kỷ niệm của những trận chiến-tranh đã điếu ra ở đó và cả sự ô-hợp của những người khác giống ở đó — ở những xứ biên-giới, những việc đó xảy ra rất thường — đem cho người ta cái cảm-lường một sự vắng vẻ gớm ghê, một nỗi sầu giằng-dặc và những cuộc trốn tránh, một sự ghê lạnh vô song. Chung-quanh, toàn là đồi và núi. Dù rằng không muốn, người ta cũng cảm-giác những đồi và núi ấy đã dùng để làm camp bẫy quân địch và nơi trú-nấp cho quân lính.

Trong miền, rất ít dân ông. Dân-gian ở đó nghèo khổ và sơ-sác, mà dân bà thì thừa mứa: đó là đặc-điểm của một dân-tộc suy-vong vậy.

Hắn đi lang thang ở những miền như miền này đã lâu. Thuở trẻ, hẳn làm việc trong một hãng buôn khá lớn. Ngày nọ lại ngày kia, hẳn quen với cuộc đời sông nước, và thấy rằng cứ đi như thế này thì thích vô cùng. Hẳn lang thang hết thung lũng này sang thung-lũng khác, tai thì nghe tiếng hát của các con sông mà tay thì đắm vào những quán-trò ở đầu đường và những cao lán trong làng. Và, như thế, hẳn thấy sôi-nổi trong lòng một cảm-giác hoang-mang, mà

những người cùng thời với hẳn cho là nghĩa của đời người. Cái đó là tiêu-biểu tuổi thanh-niên của họ; cái đó là một kỷ-niệm; cái đó là một giấc mơ của một cuộc du-lịch trong đời người: chiến-tranh.

Hắn đã đi tới đích của cuộc du-lịch rồi. Bây giờ hẳn đi xuôi giòng một con sông. Vừa mới ban chiều đây, hẳn ăn cơm trong một cái quán vắng, xung-quanh có mấy nóc nhà tranh thưa thớt. Mọi chủ quán đã liếc mắt đưa tình với hẳn trong khi bao nhiêu đàn ông nhìn chăm-chập vào mẹ và không bỏ sót một cử chỉ nào của mẹ. Ở những dân-tộc một nhọc và suy-vong, một lòng ghen ghét liệch hình như lúc nào cũng nhòm ngó vào những người đàn bà. Bởi vì dân bà có một bản năng là bảo-tồn nội-giống, một cái bản năng mãnh liệt và mơ-rợ, kiểu như cái bản năng của những người đàn bà độc-thần trong Thánh Kinh, sống một cuộc đời mơ-màng, chuyên nhóm cái lửa nhỏ của đời sống vậy.

Lúc đó là mùa hạ. Hẳn đi bộ ở trong cánh rừng chi-chit những gốc ròi. Và những gốc ròi đó nhắc hẳn nhớ tới một người đàn bà đơn chiếc đương hái những quả ròi để làm một chất nước ngọt uống giải-nóng. Người đàn bà đó hơi xanh nhưng còn trẻ lắm và để cho ngày xuân của mình khô héo đi trong cái góc làng vắng lạnh chỉ có toàn những

đàn bà khác và trẻ con. Đàn tử, người ta hẳn còn thấy hẳn đứng ở cạnh con sông. Bông thì phủ lên trên những ngọn cây đen tối làm cho cái thung-lũng có vẻ chật chội hơn; những ngả ba có biển khác chệch trái men làm cho cuộc du-lịch có vẻ bất tuyệt, và những con đường lấp lánh trong đêm khuya lạnh.

Có thể nói rằng những trái núi cao chót vót đứng cách xa nhau kia đương ngừng cái đầu trong lên để mà nhìn hẳn, cũng như trong thời loạn, chúng có vẻ là những thần thần đã nói cái tiếng của thần-công đại-bác.

Hắn có ý tưởng gõ cửa một căn nhà đứng bên tả ngọn sông. Muốn tới đó, hẳn phải bước xuống vài bậc. Nhưng chưa giờ chân lên bước, hẳn đã nghe tiếng con sông kể gần hẳn, và bây giờ thì những núi cũng đòi bao bọc lấy hẳn. Một vầng trăng to màu mặt ông hiện lên trên một mảnh trời, chính người chủ một cái đình núi lên. Trên đỉnh núi, là một cái nhà thờ trắng có hình thù ma quái.

Hắn bèn ấy cửa gỗ bước vào và gọi người ở trong nhà. Một cái bóng đàn bà ra mở cửa. Một lần không-khi oi nồng, khó chịu tiết ra từ căn nhà làm toàn bằng gỗ. Người đàn bà thấp một ngọn đèn và hẳn trông rõ người đàn bà đó. Cũng như tất cả các đàn bà khác ở miền này, mẹ gây khéo khu và hung hung da giân; da mặt từng chỗ lại sạm đen. Mẹ làm cho đôi mắt càng sáng quắc và vẻ mặt càng tàn tạ—tàn tạ hơn cả những người đàn bà khác trong vùng này. Cái vẻ mặt này, người ta còn tìm thấy ở cả những đứa con gái bé.

Qua khung cửa sổ, tiếng con sông bao trùm lấy cả căn nhà. Từng lúc, người ta lại cảm-giác đương xuôi theo giòng nước.

Hắn bèn hỏi xin ăn và xin trọ. Hẳn ngờ ý muốn ngủ trên đồng rơm chắt ở trên gác bởi vì ở đây, người ta thường chắt rơm lên trên gác.

Người đàn bà bèn nói:

— Không. Chúng tôi có một gian buồng nhỏ và một cái giường... Trên kia, chúng tôi có một ông chú già đàn ông... Nếu anh nghe thấy ông ấy rên la, đừng sợ. Ông ấy già, dài lại... và cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa... Những người trẻ-trai khỏe-mạnh, chúng tôi không nỡ để cho ngủ ở trên ở rơm bao giờ...

Giọng mẹ đàn bà ngập-ngừng và bẽ bối làm cho câu chuyện có một vẻ kỳ-quặc lạ. Đoạn, mẹ bỏ đi một lát, nói gì ở trong bếp, rồi lại bước ra với một cái khăn bàn, trên tay. Mẹ sửa soạn bữa ăn. Hẳn hỏi:

— Thưa bà, ông nhà ta đâu nhỉ?

Mẹ đàn bà bảo cho hẳn biết rằng mẹ ở đây với một người em gái. Hai chị em, trước kia, ở trên núi cao, nhưng bởi vì trên đó không có gì ăn nên hai mẹ phải bỏ xuống thung-lũng để kiếm thuê và kiếm cho những gia đình nhà mướn ở suôi đối và ở ven sông. Và lại, trên núi buồn lắm. Ở dưới này, có đường đi, mà trên đường thì có bao nhiêu là đàn ông và con trai...

— Chị em chúng tôi không lấy chồng. Bàn ông hiếm quá, đàn bà con gái muốn lấy chồng cũng không vào đâu ra.

Ngay lúc đó, mẹ em bước vào: một mẹ có da thịt và trông cũng khỏe-hào, nhắc y như tôi mẹ chủ quán đêm qua...

Ở đây, rất hiếm người đi qua lại, Đản hoặc có, thì họ chỉ đi qua, chứ không dừng bước. Ấy thế mà trong đó lại có khối là thanh-niên và cả quân lính nữa! Không hiểu tại sao họ như muốn xa lánh chúng tôi, thành thử chúng tôi cứ dành vô-võ chiếc thân chịu sâu chịu tủi mới mình với bóng. Bàn bà ở đây nhiều, mà đàn ông thì một nhọc.

Mẹ nói, cũng chẳng buồn cắt eo giọng lên làm gì; mắt mẹ bình-thoảng đảo lên trên trần nhà; mà cái trên nhà thì lổ chỗ những vết thủng để tới những cửa sổ rom ra. Mẹ lợm lợm một lát, như cách nghe đồng ính. Thực vậy, người ta nghe thấy có tiếng người qua-quẩy trên ở rơm trên gác. Tiếng qua-quẩy như một con vật cựa - quẩy trong chuông vậy.

Mẹ bèo — đáng chừng là em — bèn nói:

— Để tôi đem cơm lên cho lão ăn.

Mẹ kia bèn tiếp:

— Lão không ăn với chị em mình nữa đâu.

Chính mẹ này đã trông thấy những khay áo của hẳn tuột ra và sắp rơi. Phải đem lại mới được — mẹ nói thế — nhưng hẳn không cần phải cời áo ra làm gì. Mẹ quý xuống trước mặt người đàn ông đang ngồi và bắt đầu khâu, cần-mần và lễ-phép. Mẹ lấy làm sung-sướng được hầu-hạ hẳn. Tay mẹ đưa mãi kim thoắt thoắt. Đó

là bàn tay của những người mẹ, mà con trẻ thường biết ở những trường-học tương-tự trường-học này. Những bàn tay rắn chắc và thân-yếu. Mụ lấy làm bằng lòng được thấy có một người đàn ông ở dưới đôi tay của mình; mụ kể rằng lại, cần dứt sợi chỉ:

— Giúp đỡ cho những người trai-trẻ thì thành lành. Rồi mụ lại thêm:

— những người trai-trẻ khỏe-mạnh... Gian phòng cũng khá rộng. Ở trong, gần phía cửa sổ, có hai cái giường và một cái nôi không có trẻ con. Người đàn ông nghĩ thầm: «Đứa trẻ đâu?»

Có lẽ bởi vì tay mụ đen bà vẫn còn để ở trên ngực: người đàn ông, nên mụ trả lời như thế hẳn vừa hỏi mụ:

— À, đây là đứa con trai của cô cháu đây mà. Chẳng bé không được khỏe mạnh mà chết rồi. Ở đây, không có trẻ con khỏe-mạnh.

— Thế ra em gái bà đã có chồng ư? Không, nó không có chồng. Nó để với một người đàn ông ở trong làng. Chẳng tôi chưa bao giờ có chồng cả. Nhưng đàn bà ở đây vẫn có thể có một đứa con. Hiện thời, chúng tôi trợ trợ quá. Chỉ còn lại toàn những ông già mà thôi.

Tiếng nói của mụ nhỏ dần nổi chỉ còn là một tiếng thìu thào.

— Ôi chao, các ông già! Các ông ấy sinh-mồ và ghen-tuông lắm và cấm chúng tôi không được đến gần bọn trẻ-trai.

Ở trên đường cái, ngoài kia, người ta nghe thấy có tiếng máy trở một vài nông. Mụ đàn bà ngừng lại, cái kim cầm ở tay sáng ngời lên. Mụ nói:

— Có đàn ông đi qua đây... Có đàn ông đi qua đây... Thường thường, họ vẫn nghĩ chán ở cái quán trọ đầu đường.

Lại có tiếng máy. Cái xe ô-tô lên dốc, rẽ sang một con đường khác và người ta nghe thấy tiếng máy mỗi lúc một xa dần.

Trong khi đó, công việc khẩn và của mụ đàn bà ở trong nhà đã xong. Mụ vuốt cái áo của cô gái đàn ông và hẳn thấy những ngón tay gây guộc và rắn chắc của mụ mơn mơn trên ngực trần. Mụ em vào dọn cơm lên trên bàn. Ánh sáng rung động một cách sáng sủa hơn; cái trong lò sưởi kêu lách-tách mạnh hơn; tất cả gian nhà như có vẻ một ngày tươi hơn.

Hai mụ đàn bà ngồi xuống cạnh bàn. Trước khi ngồi, mụ béo không quên vắn kén hát và đặt một cái đĩa nhỏ cũ kêu dè dè. Sự cái kêu kêu như thế hẳn còn to chẳng, mụ lại cần thận lấy một cái gối bông che đây: Tiếng hát trong kén xa vắng và run run. Người ta có cảm-tưởng đó là một thứ tiếng phát từ trong lòng quả đất mà ra, một thứ tiếng như tiếng một người đàn ông bị chối buột, bị đánh đập muốn kêu lên vậy.

Tiếng đàn cũ kỹ, thời gảy cũ kỹ, những năm tháng cũ kỹ đã trôi đi rồi: người ta tưởng như thấy diễn ra trước mắt mình những ái-thình, những cảnh hoa và những người đàn bà của một thời đã qua mất, không bao giờ còn trở lại.

Rượu vang không đến nổi xấu, nhưng uống vào chưa chửa: rượu ở miền này vẫn thế. Hai chị em mụ chủ nhà thay phiên nhau rót ra cốc cho hẳn uống. Hai mụ cũng uống nữa và mà hai mụ đỏ bừng bừng lên, Hai mụ thở hắt ha hắt hắt.

Đến tận lúc này, hẳn mới thấy rõ ràng hẳn bị kẹp ở trong cái thung-lũng này, trong một đêm khuya tăm tối. Giữa những tiếng đàn tiếng hát từ cái máy hát phát ra, con sông gầm lên dữ dội hơn, nhưng gầm lên

mà nhịp-nhàng tiết tấu như những bản âm-nhạc vậy. Họ say cả rồi. Họ lóng. Cả gian nhà cũng nóng. Duy ở ngay phía cửa sổ, người thấy cái hơi mát thoang-thoảng của nước sông đưa vào.

Mụ chị bên nôi:

— Hay là ta khiến vũ chơi một lát.

Hắn lần lần lướt ôm cả hai chị em mụ chủ nhà vào cánh tay và hai mụ lần lượt nhảy vọt hẳn, không ghen tị, không vội vàng, và rất là thứ tự, có qui tắc.

Bây giờ thì tất cả cái gì cũng xa xôi, cũng bị quên rồi, và thế-giới rất lại chỉ còn là cuộc tiễn-khởi họ. Hẳn thấy mình là trung-tâm-diêm của vũ - trụ, là sức mạnh, là ánh-sáng, là tuổi trẻ. Hẳn mang cho hai mụ đó một cái gì như là sự hồi-sinh: Hẳn thấy mình là một chất thiên-nhiên như khí trời và nước... Cả ba đều không nói năng gì với nhau. Gian phòng chỉ còn những tiếng thở thổ dài, và người đàn ông thấy hai người đàn bà hôn hờ ở trong cánh tay mình, như kiểu những cái cây được một cái mặt trời mới và sự yên hòa của một mùa đẹp lắm cho hồi-sinh lại. Hai mụ cùng vàng ối, và hai mụ cùng bắt chước được rất mau chóng những bước đi của hẳn. Hai mụ bắt chước từng cử chỉ của hẳn, bắt chước những điệu bộ của hẳn như một điệu gì bí mật và lạ lẫm. Và tự nhiên hẳn thấy sự tôn-ti trật-tự ở trong hai mụ: mụ chị có rất nhiều quyền, nhưng mụ em thì trẻ hơn.

Thật là đẹp và cũng thật là bí mật. Bỗng giữa những tiếng đàn, tiếng hát, ở trên gác có tiếng người đi thỉnh thỉnh... Đó là những bước đi đầu đo và chậm chạp. Có thể

bảo đó là bước đi của một người đi cần thận, cần-mẫn, đi vào chỗ vô biên, trên một con đường ở tầng giới khinh-không có tiếng sinh cả vui vẻ.

Mụ chị, đương khiêu-vũ, ngừng nhảy, giữ một ngón tay lên. Tiếng mụ hát vẫn còn rền lên một lát. Rồi những tiếng chân bước ở trên gác gần lại, gần lại mãi, và bỗng thành linh-như bước xuống một cái thang dài vô tận, rồi những bước chân đó mỗi lúc một nhiều hơn: hình như có người đi bằng bốn chân.

Hai mụ đàn bà kêu lên khẽ:

— Lão đấy! Lão đấy!

Thế là hai mụ nhảy cả lên trên giường, làm bộ ngã. Hẳn đứng trơ ra một mình.

Một tiếng nói và một tiếng thở ở gần đây cất lên:

— Chừng này im cái mồm đi!

Tiếng người đi bằng bốn chân lại nổi lên. Nổi lên và có vẻ như bất tuyền.

Hai mụ đàn bà hôn báo hẳn:

— Lão ghen đấy.

Tiếng chân đi ngừng hẳn.

Rồi từ trên trần nhà, người ta thấy có những giọt nước rơi qua những lỗ thủng xuống đất. Những giọt nước đỏ sẫm, dính dính, như cần ruợu hay như máu. Chất nước đó chảy đều đều xuống một chỗ. Một lát sau, người ta chỉ thấy có cái mặt giòng yếu ớt động lại ở khe gác, lâu lâu lại rớt giọt xuống dưới nhà, như kiểu những hạt mưa trên một cái giầy thép cằng thẳng, rồi từng giọt và từng giọt.

Nguyễn văn của Corrado Aharo
Bản quốc-văn của THIÊN-LIÊN

SÁCH A-CHÂU

Tủ sách quý	Tủ sách tri thức
GIÓ NÚI (của Ngọc Cẩm) 1p50	VỤ AN MANG KHÔNG CỎ THỎ 2p50
TÌNH TRƯỜNG của Lê-văn-Huyền 1p30	PHẠM của Ngô văn Tý 1p30
MỘT TRUYỀN TINH 15 NĂM VỀ TRƯỚC của Lưu thị Hạnh 2p60	ĐĂNG BÍ MẬT của Ngô văn Tý 1p30
CHẠM THIÊN GIÒNG NƯỚC của Tạ hữu Thiên 0p70	LÃO GIÀ ĐEO KÍNH ĐEN của Trần văn Quý 1p30
	MÓN NƠ KÝ KHUẤT (của Ngọc Cẩm) 1p60

Những sách trên đây đã được hoan nghênh nhiệt liệt. Mua ngay kẻo lỡ hết cả. NHÀ IN A-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

Tủ sách công giáo

THANH NIÊN TRƯỚC VÀ Y THẾ TRONG SÁCH của Nguyễn-Ti-Điền tựa của đạo giám mục J. B. Nguyễn bá Tông 1p00

Tủ sách lịch sử

TRANG SỬ VÔ DANH của Hải Bằng 1p80

Tủ sách phiêu lưu

MỘT TÊN THÙ của Ngọc-Cẩm 1p60
Thật MẠI của Ngọc Cẩm 1p60

Muốn biết nho phong, í khí ta xưa hãy đọc

giá: 4\$50

NHÀ NHỎ

của Chu Thiên

Một thế hệ. Một nhân vật... Và cả một linh hồn!

15 octobre 1943 sẽ có bán khắp mọi nơi

Hào - Quang xuất bản

TỔNG PHÁT HÀNH HANOI: HÂN THUYỀN, 71 PHỐ TIENTSIN

Quỳnh Như

KỊCH THƠ của PHAN KHẮC-KHOAN

CẢNH HAI

(bên đường)

Phạm-Thái (trở lại Thanh nê)

Phạm-Thái. — Trong bóng nhẹ sương êm
vòn lá lướt,

Đây Thạch Nê ta hãy lặng dừng cương.

Buồn man mác lệ mình theo gió uớt,

Trên cỏ đầy xanh biếc ngậm hơi sương.

Trời hiu vắng, cây mê, rừng ngơ ngác,

Bao năm xưa lời nhẹ vẫn còn vương.

Đây gió dịu nhẹ rung cành sao xác,

Trong lòng hoa vắng rộn tiếng yêu đương.

Dừng gót lại sau bao ngày trở cách,

Đây đàn thông diu dặt tiếng vang ngân;

Như tha thiết gọi kêu hồn lữ khách —

Git phong trần lưu lạc bước gian truân —

Hàng trường tiếc cảnh thêm trăng gió gác,

Trái vàng 'ơ buồn đứt mắt em đêm,

Đương gọi lại những mầu tình man mác,

Vườn năm xưa buồn bóng nhẹ ra êm.

○

Như chàng Lưu tiếc cảnh tiên xưa,

Ta đã cùng ai đắm giấc mơ.

Một giấc mơ nồng như gió thoảng,

Đã từng ra lăm cả hồn thơ.

Như người trong ngọc tâm thơ yêu,

Đây cảnh tơ êm trong gió chiều,

Đương liệng vòn bay trong vắng lặng,

Mơ màng đưa lại tiếng tiền liên.

(đến trước một ngôi mộ.)

Âm nhạc : nam ai)

Trời đất hỡi! Đây sương chiều thơ phất,

Liệt rùng xa trong cảnh xám hoàng hôn.

Đây gió lặng đương vòn bên năm đất,

Cỏ rêu xanh ôm ấp một oan hồn.

(đọc bia... đứng lặng hồi lâu rồi...)

Quỳnh nương ơi! Ai ngờ đầu ly-biệt,

Mà lại là vĩnh quyết của đôi ta.

Lòng ai đã nặng tình vì đứng liệt;

Ta lại càng đau tiếc những ngày qua!

Quỳnh nương ơi, vườn thơ đương thắm mát;

Bỗng mưa tàn bẽ gãy cánh xuân xanh;

Trong gió lạnh đây giăng sâu đất ngát,

Chao diu hiu thồn thức tâm hồn trinh.

Thời đã hết, từ nay thời đã hết,

Vì Quỳnh nương yêu dấu đã qua đời!

Thầm thiết quá trời ơi khi vĩnh quyết,

Không được cùng nhau thấy ái nường ơi!

Nay Quỳnh nương yêu dấu đã qua đời;

Vườn trần gian ánh ngọc đã tan rơi;

Sao biển lớn không dâng tràn bao sóng cả?

Sao đất nặng không quay cuồng tan, sập, rã?

Cho cõi đời tăm tối như đêm sâu;

Cho muôn nơi chẳng phôi lười u sầu,

Vậy khắp cả đồng non không sáng nữa,

Cho tươi thắm dưới trời thời mưa nỏ?

Sao gió hồn không căng đứt vạn giây hương?

Không tung tan rơi, cánh những bông hương;

Cho liễu biếc nghiêng vòn không tiếng yêu,

Khi vắng lẽ bên vườn, xuân vội đến,

Trên hoang lan ngẹn tắt tiếng ca oanh;

Vì trần gian rồi hết vẻ tươi xanh,

Vì nguồn ai không còn tuôn suối sữa,

Vì lòng héo ai còn nhen ánh lửa?

Vì tim buồn không chạm nụ hoa yêu,

Đây, u hồn ai đương hui hắt vôi sương chiều...

Đứng u rú một lúc, Phạm-Thái thất thần đi

(còn nữa)

PHAN KHẮC-KHOAN

NHƯC ĐẦU, NGẠT MÙI, SỐT
NÓNG, ĐẦU MÌNH NÊN ĐỪNG:

Thời nhiệt tấn ĐẠY-QUANG

Trong mùa nóng bức, thường
vi cảm - mao cũng nên dùng:

THỜI - NHỊỆT - TẤN ĐẠY - (QUANG

Xin nhận kỹ hiệu (bướm bướm) mới khỏi nhầm

23, phố hàng Ngang Hanoi -- Télec. 305



TRUYỆN DÀI của TỪ-THẠCH

CHƯƠNG II

Hôm nay có buổi hội họp của ban trị sự. Ngay buổi sáng lúc mới vào học, Tâm đã gặp ông giám đốc. Hai người bắt tay nhau và Chi dặn Tâm:

— Tỷ nữa ông nhớ vào dự hội-dồng nhà. Hôm nay có nhiều việc quan trọng. Tâm nhận lời. Trống tầm tan buổi học từ 9 đến 11 giờ. Tâm cấp vào buồng giấy. Một cái phòng vuông rất rộng, ở giữa kê bốn cái bàn dài nối đầu nhau, mặt bàn căng thắm xanh. Mười hai chiếc ghế mây có đệm, dành cho mỗi vị. Trước mặt bày sẵn một cái « sous-main » bằng các-tông nhỏ bốn góc. Trên xanh Tâm vào thì đã thấy đóng đủ cả: Hoàng-văn-Trụ phó giám đốc, Trương-viết-Chi giám đốc, Hồ-văn-Bảng tổng thư ký và các ban đồng-nghịệp ở lớp trên. Riêng có Tâm vào hàng giáo-sư bậc

thư ký và các ban đồng-nghịệp ở lớp trên. Riêng có Tâm vào hàng giáo-sư bậc học — hẳn lớp nhất — là được dự hội đồng thôi, ngoài ra là các vị giấy từ năm thứ hai ban Thành-chung và ban Tá-tài. Đó cũng là một cách đối xử đặc biệt mà Chi lấy tình bằng hữu đối với Tâm nên mới để hẳn dự vào. Xong sự có mặt của Tâm lúc hội-dồng trị-sự làm tức thực ra cũng không

quan hệ và có ích gì cho lắm. Đại khái họ chỉ hỏi qua ý Tâm đối với những đề-nghị đang thảo luận. Hẳn cũng thừa hiểu lời phát biểu ý kiến riêng mình ít có ảnh hưởng đến hội-dồng lắm, các vấn-đề gọi là đem ra tranh luận bàn bạc có sắc đáng, lấy công bằng làm chuẩn đích nhưng tựa chừng cũng là dự định riêng của Hoàng-văn-Trụ phó giám đốc kiểm tra bản sáng lập ra trường Phan-kế-Bình và của Trương-viết-Chi chánh giám đốc kiểm tra bản có nhiều chỗ phần nhứt. Nhưng vì bó buộc và lấy tình cách xã giao có lợi ích cho mình, nên Tâm cũng tỏ vẻ sốt sắng, bản luận riết róng lắm: nào chú trọng đến phương diện tấn bộ của

học trò, làm thế nào cho họ chăm học hơn, chịu khó hơn, ham thích học vẽ hơn, nào lại phải chú trọng cả đến phương-diện kinh-tế của nhà trường nữa. Ấu cũng là tỏ thái độ nhiệt thành của một bậc mô phạm sẵn óc đến đản em nhỏ mai sau lấy công là người biết bênh vực lợi quyền của chủ. Sau một giờ tranh luận thì hội đồng bế mạc. Họ ưng chuẩn giảm bớt tiền học phí của lớp nhứt năm thứ nhất xuống hai phần trăm nữa, và tái lại 'à'g học phí lớp nhất lên bốn phần trăm, vì lẽ năm đó nhà trường phải chịu nh 'ế' phí tổn cho học sinh học các lớp dưới, lại vì lẽ các học đương tu-thục khác đến lên giá cả. Trường Phan-kế-Bình vẫn là giữ 'hệ' quân bình có thăng có giảm vậy.

Tan hội đồng, Tâm vội về sách cặp ra, vì có đồng hồ đã hơn 12 giờ rồi. Ngoài đường, đang buổi trưa hè, nên ít người qua lại. Mặt phố vắng trang trang, vắng vẻ. Những bóng rợp của hai hàng cây bên vệ đường như những nét hazy mờ mờ nhỏ trên một màn phông bạch. Tâm neo mắt lại cho đỡ chó. Chàng định nhay xe cho chóng về nhà ăn cơm, nhưng nghĩ bụng ít khi được đi đường một lúc đường vắng vẻ như

Bồ thân tiêu độc

Thuốc lọc máu, tiêu hết
nhiệt độc ngứa lở do di
độc hoa liễu phát ra.
Hộp 0,80. Nửa tá 4,00,
cả tá 7,00. Xa mua lính
— hòa giao ngân —

NHÀ THUỐC TÊ-DÂN
N°131 hàng B ng Hanoi

Saigon: Éto, Nam-lieu 429 P. Blan-
chy đại lý các thứ thuốc Tê-dân

hầu này, nên Tâm lắng nghe
cẩn bộ vậy. Mọi khi tan giờ
học con đường này nhàn nhàn
những học trò trai gái, xe
cộ và các hàng quán. Lúc này
lịch mịch quá. Nhà hai bên
giấy phở đông cửa ngửa trưa
cả. Một vài con sen ngồi tiêu
truyện với bạn ở ngoài cửa
phòng xa chủ có gọi. Tâm
thấy phong cảnh ấy y như
lòng người, y như lòng bản
thì đúng hơn. Một cái rằng
sợ. Chẳng phải là trắng xóa
sống ánh sáng mặt trời,
hiếu biểu một t nh thần sáng
là như những văn sĩ tiền
thuyết thường nói đến,
sương trắng xóa tựa hồ
một sa mạc. Cái sa mạc
sống lòng mình. Tâm đột
nhiên thấy từ bao lâu,
đôi bản lạnh lẽo, có đơn
quá. Nhiều lúc bản đã soi
vào gương, để nhìn mặt bản
xem có cái tang chứng gì nó
ghi khắc sự cô đơn không?
Có lẽ vì đôi mày rậm quá của
mình. Bản tự nhủ thầm thế.
Hay tại cái chân thấp? Hay
tại mắt ướt. Mà có lẽ tại số
đôi vi thì đúng hơn. Bao
nhiều lần bản đã trong óc
bản kết hợp lại thành một
truyện tình bản đã mong
qua trong một thời xa xôi
mơ rồi. Sao lại gọi là bản đã
mong qua? Vì chừng nào
đi là một truyện tình mà chỉ
có người con trai thôi, thiếu
cái đồng điệu của người con
gái. Người con trai ấy là Tâm
năm 18 tuổi. Hồi ấy bà cụ
Phân về ở hẳn nhà quê, Tâm,
Tri và Nhân phải quay về ở
với ông Nghĩa. Trong nhà có
cha, người vợ lẽ có đầu của
cha, ba anh em Tâm và người
cháu gái bà vợ lẽ. Đó là một
thần nữ vô học, ở nhà quê
xa hẳn ông chủ. Người rất
xinh, cái mũi dọc dừa, đôi

mắt to và rất lẳng, lẳng ở
hai đồng - từ đến nháy cử
động lẳng lẹ trên cái lông
trắng mắt hơi xanh xanh.
Nàng tên là Duyên. Nàng đã
lắm đau khổ lòng Tâm vô
kê. Hồi đó, Tâm đang ở năm
thứ ba trường Báo-hộ. Gặp
Duyên là Tâm yêu ngay,
tình như hoàn-cách-run-rủi
cho Tâm gặp nàng vậy.
Nhưng Duyên không yêu
Tâm, vì bản xấu trai quá,
và có vẻ nhà quê, lù đù.
Người mà Duyên yêu ấy là

Hai đứa đùa bỡn với nhau,
hồn dỗi nhau, thư từ cho
nhau trước mặt Tâm. Anh
chàng này cần rằng mà chịu.
Ấy đó cái mộng yêu đương
một thời xưa đã qua trong
tâm hồn Tâm như thế, chỉ
có một nhíp của lòng bản
thôi. Thiếu cái nhíp của lòng
Duyên. Qua cái năm ác
nghiệt ấy, ba anh em lại dọn
nhà về ở với mẹ và bà Phan
lại bỏ nhà quê ra tỉnh.
Từ đó đến giờ hơn mười
năm trời, Tâm vẫn sống trong



Trí. Trí tài hoa đàn guitar
rất giỏi, những đêm tịch
mịch có chủ đề coi hát-tuồng.
Tâm ngồi bàn giấy học, Nhân
còn nhỏ, Trí ca ở ngoài sân
nhịp với cung đàn. Giọng ai
mà sâu não thế? Mà lẳng-lơ,
soi đến tấm lòng người thế?
Trí đàn vi nghệ - thuật hay
đề về không biết, nhưng vô
tình bản đã làm đau lòng
Tâm hết sức. Dù sao Duyên
chỉ là một cô gái đương tư,
lòng còn trẻ, lại ở nhà quê
ra, những cái gì ở Hà Nội là
tài-hoa là lưu-luyến thì thế
nào chẳng quên rũ được
cô. Thế là Duyên yêu Trí.

một « lẳng sa-mạc ». Một đôi
khí cũng có bóng rợp, khác
nào những bóng rợp trên
đường kia nhờ - nhờ phai
như những nét thủy-mặc. Ấy
là những cuộc yêu vụng nhỏ
thăm, chừng cuộc hội-ngộ
vô duyên « đối diện bất
tương phùng ». Tâm yêu mà
họ làm tình. Thế mới ghen.
Hay là cái số kiếp bản như
vậy.
Nghĩ miên man mà đã sắp
tối nhà lúc nào không biết.
Tâm ngẩng nhìn thì kia là
cái cánh cửa sổ sơn xanh
học phách đã có chôn long
sơn loang lổ trên tầng gác

thứ ba nhà bản thuê. Ở
trước cửa nhà dưới, bà chủ
nhà đã đứng ngóng hàng ché
đậu đen sắp đi qua. Lẹ bà
chủ nhà là buổi trưa nào
càng ăn chè của mẹ cụ già
sống bản soi cháo, trưa và
chiều bản chế đậu đen cháo
đỏ xanh. Bà ta và con gái
ngồi ăn chè buổi trưa. Tâm
nghĩ đến bà chủ nhà cũng
đang buồn. Giấu mà góa
còn từ năm 42 tuổi, được
một mụn con gái năm nay
xuân xanh đã xếp xỉ tam-
tuất. Hai mẹ con ở với nhau
với một tó gái. Ông chồng
trước kia lừa bời cho một
ông Công - sự, được ngài
thương yêu nên khi ngài đi
về Pháp-quốc có giới - biên
với một ông thanh-tra sỹ
Đoan. Có lời quan Công-sự
nên ông tiếp đổi nghề
làm lính đoan, sau cứ thế
gởi cho ăn lộc mà thành
giàu có. Bà vợ cũng là người
đam đưng, con gái phủ Từ-
chơn có khác, ngay từ khi
sống bố cái cán cây re cầm
cái cón song-châm « lẹp lẹp »
để sống cuộc đời mới và
mình hơn nhữ thôn-ở thì bà
cũng theo chồng ra mở ngôi
hàng « la-giôn » ở cạnh chợ
Cửa - Nam. Cứ như thế,
tần tữ mà lên, khi ông
đổi Tiếp chết thì gia đình

ông liệp đã vô học phong-
lưu, sung - túc. Nhà trước
đều công một người chết vì
chết: vợ, cho vợ con người
xấu số một cái tiền-bài
bản thuốc phiện và rượu. Từ
đó, tiền của cứ ủa vào ngôi
nhà bà tăng là nhà của làm
sầu khi chồng chết được
năm năm. Bây giờ mẹ con
bà Phú-Hưng - tên của hiệu
bà đội Tiếp - đến nhà mình
được coi là một bà giàu có ở
phố. Và cô nhà là cái mở
đang đợi người khai phá.
Bà Tiếp trông thấy Tâm
từ đầu phố, đã mỉm cười
hỏi:
— Sao hôm nay ông và
muôn thế?
Tâm lễ phép thưa:
— Thưa bà cháu hôm nay
phải học, lại-dùng.
Cô Nga đứng ở mép cửa
đội hàng quà, thấy Tâm về,
thì quay vô. Anh chàng lải
lải cắt mủ, đi qua Cử-chỉ
của Tâm bao giờ cũng vụng-
về, bồi-hếp, lăm khi trông
như khúm-núm. Qua tầng
thứ hai, các người ở thuê, ai
trông thấy cũng hỏi thăm
một câu:
— Sao ông Tâm hôm nay
về trưa thế?
Chàng trả lời vội vã:
« Vâng vâng và ba bậc một,
chàng nhảy lên tầng thượng.

CHƯƠNG III
Vào phòng, Tâm thấy
Nhân đang ngủ ở giường
giữa, ngáy nhẹ. Người
con gái ở tỉnh, Nam cũng
chẳng cần gối, đầu gối gối
ở bên cạnh vai, tóc lòa xòa
buồng trên mặt tấm phên
quang dầu. Tâm thở dài
quần áo xuống mặt bản,
treo mũ và cởi áo ngoài treo
lên móc. Hết ngồi hứ xuống
ghế, nói có áo sơ-mi, rồi với
cái quạt, quạt phành-phạch.
Một lúc không thấy Nhân
cựa cạy, Tâm cau mắt gọi
dậy giọng:
— Nhân, Nhân!
Có gái đã ở ở trong miệng
rồi nghiêng mình sang bên
trái.
Tâm đập cái giò quạt
xuống thành bản gắt to:
— Nhân.
Thiên-nữ chơng giẫy, giật
mình, trông thấy anh mới
hoàn hồn. Nàng vẫn tóc lại
và nói:
— Gớm, anh làm em giật
mình, trông thấy anh mới
hoàn hồn. Nàng vẫn tóc lại
và nói:
— Gớm, anh làm em giật
mình, Sao anh về trưa thế?
Tâm không trả lời, và cũng
chẳng thêm nhủ em, hỏi
giống một:
— Me đâu?
— Không biết mẹ đi đâu,
từ sáng, mẹ có ăn cơm nhà
dầu.
(còn nữa)
TÙ-THẠCH

Truyện giải trí « Sáng »

ĐÃ CÓ BẢN .
MỘT GIA - ĐÌNH TRÊN HOANG ĐÀO
của Nguyễn - xuân-Huy Giá 1p45
SẮP CÓ BẢN :
BÀ CHƯA RỪNG MAI TRẮNG của Việt Tinh
NGƯỜI KHỈ của Việt Tinh

CÓ MỘT IT :

CÓ THUY
của Nguyễn khắc Mẫn Giá \$3\$20
GIÁC QUAN THỨ SÁU
của Ngọc Hữu giá 0p40
ĐÔI BÍ MẬT của CON KIẾN
cuốn-dầu trong loại truyện sáu bộ
của Phạm văn Giáo Giá 0p50

NHÀ XUẤT-BẢN « SÁNG » 46 Quai Clémenceau - Hanoi

MỘT KỶ CÔNG

(Tiếp theo trang 5)

— Mày bảo cái tài Bàng-Quyên có đáng làm đại tướng không?

— Nhờ ơ thấy đây bảo đã lâu, khi nào lại không làm được.

Tiên-sinh rồi:

— Không làm được! Không làm được!

Tại sao Bàng-Quyên lại không làm được? Ấy là chỉ vì Quý-Cốc tiên-sinh xét thấy Bàng-Quyên là người phân biệt, Chơì với bạn mà phân biệt thì không thể làm đại tướng được.

Việc Hitler cứu Mussolini có thể tỏ rằng Hitler đã không hổ với tiếng độ-lai, với chức đại tướng của mình không? Điều đó không cần nói, chắc ai cũng biết. Ta có thể đoán biết ngay từ bây giờ cái cử-chỉ anh hùng đó của Hitler đã đem nhiều cảm tưởng tốt cho quân lính Đức và cho các nước đồng minh với Đức. Những người biết nghĩ và có lý trí, dù phân đối Hitler đến đâu đi nữa và thù ghét. Hitler đến đâu đi nữa cũng phải ngợi khen và cảm phục. Hàng ngày, những tin tức chiến-tranh đem cho ta đã nhiều đến số tau đắm, người chết và cũng đã từng thuật nhiều việc âm mưu phản bội. Cái tin Hitler cứu Mussolini này thực đã làm cho chiến-tranh đỡ nặng nề. Nó lại còn là một bài học rất quý, một tấm gương sáng nên soi nữa.

Nói cho thực, việc này tự nó đã đẹp rồi, không phải đợi chúng ta viết bài khen lại làm gì. Không, chúng tôi không muốn làm việc thừa đó, nhưng chúng tôi muốn nhân đây nhắc lại một cử-chỉ tốt đẹp để chúng ta cùng suy nghĩ.

Cái nghĩa ở bất cứ thời đại nào đáng tốt đẹp, và cũng được tôn thờ. Không, không phải ở thời đại mạnh được yếu hua này thì không cần đến nó đâu.

Tin Domei thuật rằng: « Ngay sau khi được cứu, ông Mussolini đã nói chuyện bằng đ ện thoại với ông Hitler. Khó lòng tả nổi sự cảm động của hai ông trong cuộc nói chuyện đó. »

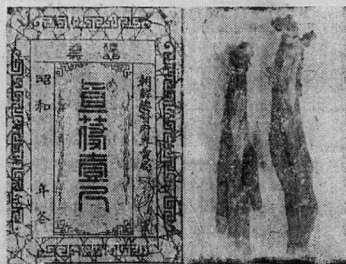
Tiểu rằng người ta không nói cho ta biết trong khi đó thì vua Ý Victor Emmanuel, người phản bội một cái tình bạn hai mươi năm, thì nghĩ ra thế nào?

Điều đó, chúng ta có thể đoán ra biết được. Nếu ở bài này, có nhắc lại một lần nữa cái cử-chỉ của vị quốc-tướng Đức, tướng cũng không phải thừa.

SÂM CAO-LY

là vị thuốc bổ rất quý

AI muốn mạnh khỏe và sống lâu — phải tìm cho được thứ sâm cao-ly chính hiệu mà dùng. Sâm này chỉ có bán độc quyền tại
TỔNG ĐỐC PHÚ CAO-LY



Xin nhận cho ký giấy tên Hai chỉ sâm Cao
thiệu dân trên hộp sâm ly chính hiệu

ĐẠI-LY ĐỐC QUYÊN:

MITSUI BUSSAN KAISHA LTD HANOI

LIỆ-VAN KHÔI

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT CỦA HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

— Quả vậy, cậu thật là người có con mắt xanh Em là con nhà tương-hiện, hãy còn đồng-trình, bị mẹ già kia gạt gẫm vào đám bớp hầu quan, em vì sự uy-thể mà phải đi... Cũng tưởng là cần ràng nhậm mất thù-phụng bề ngoài thế thôi... Ai ngờ quan lấy uy lầy sáo ra muốn cưỡng bức em, thế tất em phải mượn con dao để giữ lấy danh-tiết mình... Quan giảo dữ hồ thẹn, buộc em vào tội hành-thích; nghĩ thật oan tình!

Cố-nhiên, có năng tính khác che giấu sự thật, không dám lộ chuyện mình từ Phấn-an đến.

— Quan tôi có cái tính thế thật! cái Hạnh nói. Thêm-y tôi không thích, nhưng vì nghĩa thầy trò, vì sự kỷ-luật, chẳng biết làm sao!

— Ở được cậu biết giữ danh tiết như thế là phải, em chết đêm nay cũng được mất ruột. Thôi, cậu tuân lệnh hành hình em đi, còn về phục-mệnh kéo sáng mắt...

Không trả lời thẳng câu ấy, cái Hạnh nhìn tẩn mặt nàng và hỏi:

— Nhà cô ở đâu?

— Thưa cậu, xa lắm, đi hết những nửa ngày đường kia! nàng đáp.

— Chắc ở Gia-định?

— Vâng.

— Thế cô lên mò lên đây làm gì, để rước lấy tai vạ vào thân?

— Nhà nghèo, em nghe nói có quan quân vào đây đóng đồn, sửa soạn đánh giặc, nên em bèn hành tét lên bán kiếm lời về nuôi mẹ già em bé...

Cái Hạnh lại dẫn nàng đi một thời nữa, ra đến quan-lộ về ngã Gia-định, cỡi tới ở tay ngang ra và nói rất tự-nhiên:

— Có đi đường này mà về nhà cô.

Nàng thật là mấy bước, ngỡ ngàng:

— Cậu không tuân lệnh giữ em ư?

— Không, tôi tha cho cô.

— Ấy chết! Ngộ nhờ hệ lụy đến cậu, thì làm thế nào?

— Mặc kệ! ông chủ-tướng tôi đã làm việc bất-công, thì tôi lấy lễ công mà đền bù lại. Nén tôi lại giết cả là người trong sạch vô tội, chỉ hóa ra tôi cũng làm việc bất công há - được sao? Thôi chúc cô đi bình-yên nhé!

Không đợi cho nàng cảm ơn hoặc thối thêm lời gì, cái Hạnh nói rồi bỏ chạy như bay.

Nàng đứng trờn chân ở chỗ đó, như ngây như dại, giây lâu mới tỉnh hồ. Cầm chắc cái chết trong tay, nàng không ngờ mình lại sống sót, không ngờ ở đời có người nghĩa hiệp đến thế? Nhất là người ấy không thêm cho biết tên tuổi và nhận lấy hai tiếng cảm ơn của mình.

Vừa cảm khái, vừa mừng rỡ, khiến nàng quên cả mình đang trờ trọi giữa cánh lau sậy tứ vì, trờ cơn đêm tối; thân gái dầm sương, cứ việc hương-xả nên bước chân trên đường quan lộ bừa-quạnh. Nàng đi thật nhanh, con đường về Phấn-an mỗi lúc rút ngắn lại...

XI. — Thành Phấn-an bị vây hãm

Theo kế nghi-binh của quân-sư Vô-ngại, Khôi rút được toàn-quân ở mặt trận Bền-hóa từ về Phấn-an.

Bình triều sư trúng kế mai-phục, không dám đuổi theo bên gót, vì Khôi vốn có tài dùng binh và nhiều mưu-trí, khiến các danh-tướng bên triều phải kiêng nể.

Chẳng thế mà Khôi thừa đêm khuya rút quân đi rồi, sáng ra bình triều trông thấy trong các đồn lũy Bền-hóa vẫn có là liệt bóng cờ, tiếng trống trận vẫn thúc dòn-dã, tưởng quân giặc còn có-thủ, không ai dám xông vào.

Kỷ tinh quân gác đánh lừa, lấy giây mây buộc rồi những trâu và lợn vào can cùng dài trông; sau đuôi mỗi con vật lại cột mỗi rơm dốt cháy. Lửa dốt nóng dưới, những con vật khôn nạn ấy dẫm cỏ vùng vẩy chừng nào, làm cho cỏ phát huyền thiên, trông đánh rơm rí chừng ấy. Chỉ có thế, mà bình triều nghĩ quân giặc còn đóng y nguyên trong các đồn lũy.

Hãy im đi! những kẻ ích kỷ, những kẻ lười biếng, chớ đừng kể bậy.

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

Điều - Nguyên

- 1) Thuốc đau dạ dày Điều-Nguyên
- 2) Thuốc ho gà . . . Điều-Nguyên
- 3) Thuốc ho lao . . . Điều-Nguyên
- 4) Thuốc bổ thận . . . Điều-Nguyên
- 5) Thuốc bổ huyết . . . Điều-Nguyên
- 6) Thuốc cam tỳ . . . Điều-Nguyên
- 7) Thuốc cam sai . . . Điều-Nguyên

Đng-ực: 125 Hàng Bông, Hanoi

Đại-lý Đức-thăng, Mai-Ninh, Nam-tiến Saigon

Nam-cường: Mỹ-tho, Vinh-hưng: Vientiane

Cho tới khi những mồi rơm tắt, tức thì có làng trống lư, bình triều mới biết là gần-kết, thì quân giặc đã bỏ thành trì rống rống, kéo đi tản rồi.

Bây giờ các đại-đội bên triều mới nhỏ trại tiễn-phát.

Khởi đem quân về đến Bình-hóa, một yếu-điểm ngoài thành Phiên-an, muốn lợi dụng địa-thế hiểm trở ấy để xuất kỳ bất ý, đánh úp binh triều một trận, may ra gỡ được nước bí, khỏi phải vào thành cố-thủ, theo như kế-hoạch đã định.

Công cuộc mai-phục Khởi xếp đặt tạm xong thì đại-binh triều mấy mặt cũng vừa đến nơi.

Đạo binh của thượng-tướng Nguyễn-văn-Trọng đến Hòa-phong. Một chấp, đạo binh Trương-minh-Giang cũng đến, sau khi đi bằng qua đồng ruộng lụt lội rất khổ.

Tổng-phủ-Lương dẫn quân đến đóng tại cầu Cao-man.

Thầy-sư Trần-văn-Năng thì vào cửa Giao-khâu.

Thành Phiên-an lúc này như lâm vào cảnh bốn mặt đều nghe tiếng hát người Sở-lưu-lo.

Tuy vậy, cửa thành phía trước vẫn mở toang, như lúc vô sự. Cảnh-mưa bán có phần nao nhiệt bằng mấy thường ngày.

Nghĩa-quân đã có chủ-định cố giữ thành Phiên-an rất lâu dài, cho nên cần dự-bị lương-thực càng nhiều, càng hay. Nhân có tờ yết-thị của quan Hà-thành đề-đốc Nguyễn-Kiền ngỏ ý muốn mua các đồ thực-phẩm quân-dùng với giá rất đắt, nên chỉ hai ngày nay, suốt từ sáng sớm đến chiều tối, cửa thành Phiên-an chen chúc những người buôn bán cầu lợi, không lúc nào ngớt.

Khách-trú trong Chợ-lớn, dân quê ở các làng xung quanh, thì nhao nhao chạy chổ gần gần nào nhóc gạo, nào cá-khô, nào mắm-muối, cho tới đồng, sắt, vải, diêm, đem vào trong bán cho nghĩa-quân, đông hơn họp chợ.

Mà họ bán được giá cao thật, nói bao nhiêu nghĩa-quân trả bấy nhiêu, không hề



mặc-cả lời thối hay là có kẻ thêm bớt, miễn là mua tích được nhiều.

Nhưng sự thật trong những người có vật-liệu đem tới bán, ta hay khách-trú cũng thế, chỉ cầu được lợi hơn thường ngày chút đỉnh, cho bố công lao không vất vả khờ nhọc thế thôi, không ai có ý đầu cơ, bán cho nghĩa-quân với giá rất đắt. Chỗ ấy cũng tỏ ra nhân-tâm đối với Khởi và các bạn đồng chí khác vẫn nặng tình mến phục vậy.

Người được nghĩa-quân phó thác công việc mua sắm này chính là thám-đội Kiều mà ta đã biết; giờ phải gọi là bà đề Kiền, vì chồng bà, Nguyễn-Kiền, làm chức Hộ-thành đề-đốc từ ngày thành trì Phiên-an về tay nghĩa-quân.

Bà ngồi ở thềm, phía trong cửa thành trước mặt kẻ chiếc bàn to, bạc mền và quan tiền xếp từng chồng cao ngất. Sau lưng có hàng chục thầy thơ-lại ngồi bên cạnh, sổ sách, phẩm tá hàng hóa mua được những gì và chi bao nhiêu tiền, đều ghi vào sổ cẩn-thận, tờ báo không sai.

— Gành gạo này muốn bán bao nhiêu? — Bẩm, con xin bà cho 5 quan.

— Được rồi, 5 quan đây! Bà đề Kiền xin tiền rất mau lẹ, day lại bảo một viên thơ-lại điên sổ và nhận lấy gạo.

— Tôi có hai sọt cá khô này, bà có mua không? một chú khách hỏi.

— Nì lấy bao nhiêu?

— Xin bà trả cho mỗi sọt một nén.

— Ô, chứ này chém nặng thế kia ư? bà đề nói và cười.

— Thưa bà, không đắt gì đâu. Cá này ở Biêm-hồ ư? Chăn-lập đem xuống kia mà, bà xem tại biết.

— Nói chơi thế thôi, hai nén thì hai nén, chủ đem ca vào kho kia rồi trở ra đây lấy tiền.

Bà nói nghĩa-quân cốt thu nhất lương thực cho nhiều, cho nên sự mua-bán mau lẹ rộng rãi, chỉ cầu lấy vật ngon của tốt cho các chiến-sĩ dùng, đắt mấy cũng chẳng quan-ngại. Vì đó có năm bao muối, người bán xin hai chục quan tiền, bà đề Kiền trả y số ấy; mấy thầy thơ-lại ngồi bên xam-xi nơi nơi nhao:

— Thật là muối đắt như vàng!

— Vàng có khi chẳng quý bằng muối, các thầy ạ! bà đề day lại nói. Một mai thành trì bị vây, dù đề triệu quan bạc nén chắt cao như núi, phòng chừng quân-sĩ có nhai mà sống được không? Bây giờ ta phóng tài-hóa thế này, có hai điều lợi: vừa cứu được người ta mai sau tiếp tế lương thực cho mình, vừa được dự đặt các thứ cung-dồn quân-sĩ, họ mới vui lòng chiến-dấu mà giữ vững thành trì chứ.

Ái nghe cũng thăm-phục bà đề Kiền cao-kien, biết lo xa cho thân rộng.

Giữa lúc ấy có Tân về đến thành Phiên-an, lách qua hàng rào người và gồng gánh, rón rén lại sau lưng bà đề, lấy hai bàn tay bưng chặt mắt chi.

Bà đề giục này mình, tướng quân gian-tế nào thừa cơ vờ cướp tiền bạc:

— Ai làm gì lạ thế này? Quân lính ta đâu, bắt nỏ cho tôi!

— Em đây, chị ạ! cô Tân nói cười và buông hai tay ra, chạy lại trước mặt.

Nửa mừng nửa sợ, bà đề rả lên, hai mắt nhìn cô Tân không chớp:

— Kia có đủ về đây à?

— Vâng, em đã về...

— Trời ơi! Người thật hay là ông-hồn hện về nhát toi thế?

Bà đề ngờ em mình mạo-hiem đi ám-sát Tổng-phủ-Lương, chắc bị chụp giết chặt mười mươi, đây là hồn-phách trở về báo cho gia-nhân biết, vì thế bà nghi sợ.

Những người có hàng hóa đem tới bán, và bọn thơ-lại, binh-sĩ, xam-xít chung quanh đều ngờ nức-nhíp tấn hoạt kịch, nửa hi nửa hài, đang đều trước mặt họ, mà chẳng ai hiểu đầu đuôi thế nào.

Cô Tân không thể nhịn cười; cái cười vui vẻ quá độ của nàng, bíp mặt và phoi cả hai hàm răng trắng bóc, càng khiến bà chi thêm nghi, thêm chợn:

— Cô phải em thám oan, để chị làm chạy siên-dò linh-hồn cho, đừng về nhát chị toi-nghiệp. Chị đừng làm việc công-chợc nghĩa-quân là, linh hình rất gặp...

Bà cười lòng, nói rồi khước-mệnh, tỏ ý thương xót em không ý việc nghĩa-quân mà phải hy-sinh tính-mạng đang xuân.

— Chết rồi! Chị tưởng em là nỡ mà hện về thật à? cô Tân vỗ vai chị và hỏi, làm chị càng run mình, kinh hãi.

— Tôi biết chắc có đi làm việc đó, không thể nào sống sót mà về được.

Bà đề trả lời và nhìn trông-trọc vào cô Tân, từ đầu xuống chân.

— Khô quá! thật em của chị đây, em sống hoàn toàn vô-rạng mà trở về đây, không phải oan hồn mà quỷ nào về nhát chị đâu mà sợ. Chị đã biết là là ma quỷ thì chân đi không sát tới mặt đất; đứng này chân em đứng khít với đất, chị xem. Còn sự phẩn-biết nữa: chị người thật mới có óng, mà quỷ thì không; bóng của em lù-lù thế này, làm sao chị ngờ là ma được không biết? Chị hãy nhìn kỹ xem nào!

Cô Tân vừa nói vừa đáp bà chạm dưới đất thỉnh-thịch và day qua trở lại, trở vào bóng mình.

Mọi người cùng nhìn, báo nhau quả thật

Nhà sản-xuất lớn các thứ áo dệt (PULLOVERS, CHEMISES, SLIPS, MAILLOTS V.V.) chỉ có

HÀNG DỆT PHÚC-LAI

87 - 89, Route de Hué, Hanoi - Bán buôn khắp Đông Pháp áo tốt không dấu sừng lư

Nước giếng trong con cá vẩy vàng
Giấy mờ muốn trắng nên dùng phấn CRISTAL

CRAGE chà sọ hiểm khan
Sáp sà sà sẽ có của hiệu CRISTAL phát hành.

Nguyễn - Thế - Binh 151 - 153 phố Hàng Bông, Hanoi

cô là người, chẳng qua bà lờ mờ đê-đốc vai bữa này quá bận việc, đâm ra rồi trí tưởng lầm thế thôi.

Bây giờ bà mới tỉnh ngộ, ôm chầm lấy em, tươi cười vỗ vỗ:

— Tôi cam ơn trời đất quý thừa. Nói thật, nhờ có phúc-đức ông bà, cô mới được sống toàn vẹn mà về thế này... Hai hôm nay tôi chỉ hưởng hồi hộp mắt ăn mắt ngủ, trong trí cảm chắc thế nào cô cũng chẳng còn đời!... Việc thì khó khăn mà cô tạo vận quá.

— Thế mà suy nghĩ em thành công đấy, chị ạ! cô Tần nói và bậm môi, tỏ ý tiếc rẻ. — Nhưng cô làm thế nào đến gần được bên mình Tổng-phúc-Lương?

— Không, mỹ-nhân-kế. — Rồi cô thừa cơ rút dao đâm nó, con dao MÀ-lại ở nhà đem đi ấy phải không? Thế là mất mẹ con dao gia-truyền của anh cô rồi... Nhưng dám không trảng à?

— Trời ơi! chỉ còn xa cách có mấy lông sợi tóc thì trảng vào mạng mỡ nó, song nó sức khỏe và giỏi võ, nên mới tránh thoát.

— Thôi, giới nó không được mà cô kịp đào tẩu về đây, thế cũng là may phước.

— Đào tẩu làm sao thoát được, chị ơi! Quả như lời chị đã nói: chung quanh thẳng giặc: già ấy, cô năm bảy lớp gươm dao vệ-sĩ, nghiêm mật lạ thường, con ruồi bay qua không lọt...

— Thế cô bị nó bắt tại trận?

— Vâng, ngay lúc bấy giờ, vào khoảng nửa đêm... Ngủ là chính đêm qua đây.

— Nó hồ liếng đem chém?

— Có nhiên!

— Nhưng thưa lúc khuya khoắt tối tăm, cô lủi trốn được?

— Không!

— Có này nói lại: không trốn thoát sao lại lủi mò về đây?

— Thưa chị, lạ thật! Chính người phụng mệnh đưa em đi chém, không hiểu vì sao nghĩ thế nào, lại tháo xiềng xích, thả cho em đi, lại chỉ bảo đường lối về Gia-dinh cho nữa. Người nghĩa-hiệp ấy, em chẳng biết tên là gì, cũng không nhìn rõ diện mạo thế nào.

— Ôi đời này có người nghĩa-hiệp thế ư? Làm sao run rẩy cô cơ-hội cho ta được gặp mà báo đáp họ mới được.

— Em cũng nghĩ thế.

(Còn nữa)
HỒNG-PHONG

ĐÃ CÓ BẢN:

Việt-Sử Giai-Thoại

của Đào-trình-Nhất giá 2p00

Công-Chúa Bạch-Tuyệt

và bảy thắng lùn

Tức Hoa-Mai số 30

của Micro giá \$20

Nhà trinh-tham tỷ-hon

Tức Hoa-Mai số 31

của Nguyễn-phủ-Độc giá 0p20

Nhà xuất-bản Cộng-Lực 9 Takou Hanoi



TỦ SÁCH

TÂN VĂN HÓA

HÀN-THUYỀN PHÁT HÀNH

71 Tiên Tsin Hanoi

Mới có bản:

Thượng cổ sử: AI CẬP

của Nguyễn đức Quỳnh 2\$50

ĐÃ XUẤT BẢN

NHÂN 'OẠI 'TIÊN HÓA SỬ của Bách Khoa 1p.50

GỐC TÍCH LOẠI NGƯỜI của Nguyễn-Đức-Quỳnh 1p.80

ỐC KHOA HỌC của P. N. Khuê 2p.2

BỜÌ SÔNG THÁI CỎ của Nguyễn đức Quỳnh 2p.20

NGUỒN GỐC VĂN MINH của Bách Khoa 2p.20

Mua một cuốn trả tiền trước kèm 0p.40 cước

DẤU NHỊ - THIÊN

Trị bách bệnh nhất thần hiệu. Mỗi v 0\$40

Quý khách có mua, xin mời đến các nhà đại-lý, hoặc tiệm chĩnh, thời mới được dùng chính hiệu. Xin đừng mua ở các hàng trên tàu bè mà mua phải thứ dầu dìm giá.

Nhị-Thiên-Đường kinh cáo

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ĐƯỢC-PHÒNG

76, phố hàng Gươm, Hanoi — Téléphone 849

Các thứ thuốc trị bệnh rất mau khỏi

Tiểu ban giải nhiệt tán. — giải nóng trừ ban, hay đặt mình đồ bỏ hơi troch cho trẻ em mỗi gói 0p20.

Thuốc ho bổ phổi hiệu trái đào. — trị dứt các chứng ho dù lâu năm nặng nhẹ rạo có ngậm đều khỏi cả lại giúp cho người phò yếu hay mệt mỗi hộp 0p40.

Từ thời cảm mạo tán. — trị nóng lạnh nhức đầu cảm sốt mũi, cảm nắng mưa mỗi gói 0p20.

PHƯƠNG NAM Y VIỆN

MỸ-THO — NAM-KY

tác - kỹ do M. NG. VĂN-ĐỨC

11 Rue des Caisses Hà-nội
Nam-kỳ: Nam Tiến Tân định
Saigon — Mỹ-tho: Nam cường
thị xã — Chợ lớn Saigon; Nam
hải và khắp nơi đều có bán

ĐÃ CÓ BẢN:

NGUYỄN TUÂN

QUÊ HƯƠNG

512 trang, in đẹp

Bản thường 5\$00

Bản Giỏ văn (hết)

Bản Impérial đại

lạ 20\$00 (còn một

số ít).

ANH-HOÀ

69, Rue du Charbon, Hanoi

LẬU, GIANG

Mắc bệnh tình nên uống thuốc của ĐỨC-THO-ĐƯỜNG
131 route de Hue Hanoi sẽ khỏi.

Thuốc lậu 1p00 một v. Giang 1p00. Nhận chữa khoán. Xem mạch cho đơn, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Bán đủ cao, đơn, hoàn tán.

SÁCH MỚI

BEETHOVEN

của LIÊN KIỀU

Giá 0\$70

HÓN XEM

SỐ KHAI TRƯỜNG

ra ngày 14-9-43

của NHI ĐỒNG HÒA BẢN

tô báo giáo - dự trẻ em xứng

đáng nhất. Bắt đầu từ số 36

«Còn họ giới đây» thêm nhiều

mục vui, lạ

SÁP PHÁT HÀNH

GIỚI SƯƠNG HOA

Giá 3p. của Phạm văn HẠNH

LƯỢM LỬA VẮNG

49, rue Tiên Tsin — Hanoi

AI MUỐN DÙNG THUỐC BỒ CUNG TÌM THUỐC

sâm nhưng bách bổ

Hồng - Khê

75 Hàng 38 Hanoi. Mỗi hộp 1\$20

PHỤ NỮ VỚI GIA-DÌNH

Đặng Kim 2\$30

PHỤ NỮ VỚI HÔN NHÂN

Viên Định 1p50

MUỐN HỌC GIỚI

Thái Phi 1p00

Một nền giáo-dục Việt-Nam mới

Thái Chi 1p20

THANH NIÊN KHỎE

Trần văn Khương 1p00

SÔNG GIÒ ĐỒNG CHÁU

Thái-vi-Lang 2p00

ĐỜI MỚI 62 Takou Hanoi

AI cũng có thể tự chữa lấy bệnh và trở nên danh - y là nhờ có các sách thuốc của cụ Quốc-an-Nhân bằng

Quốc-ngữ có cả chữ Hán

1) Sách thuốc chữa đậu, sỏi 2p50

2) Sách thuốc chữa đau mắt 2p50

3) Sách thuốc gia - truyền K.N. 2p50

4) Sách thuốc kinh nghiệm 3p00

5) Y-học Tang-truyền (in lần thứ tư) 12p

6) Sách thuốc Nhật-bản T. H. 3p00

7) Binh-Dân «ps»/Gián-tiếp phương 0p50

9) Sách thuốc đủ pháp và chữa thường hạn 5p00.

10) Sách thuốc tiết-thương Lân ông 2p00

Ở xa gửi mua thêm cước. Thơ, mandat đề cho nhà xuất-bản:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

HANOI

Có tiếng nhất Nam-kỳ

Món ăn có tiếng khắp ba kỳ: nem, bánh hỏi Thủ-dực, bánh phồng tôm Chỗ ăn sang trọng lịch sự, mát mẻ.

Bar QUẬN-CÔNG

góc đường Amiral Krantz và Lacotte Saigon

Chi nhánh Nam - Kỳ và Trung-Kỳ

Phòng thuốc

chữa phôi

(15 Radeaux Hanoi Tối. 1630)

Tổng phát hành: 163 Lagrandière SAIGON

HUẾ Nam - Hải, 147 Paul Bert

Cao họ 1p50 chữa các bệnh lao có triệu chứng. Từ lâu thành được 4p ngăn ngừa các bệnh lao phát. Sinh phế mạc cao 2p, chữa các bệnh phổi có vết thương và vết đen. Sát phế trùng 2p, nhuận phổi và sát trùng phổi. Các thuốc bổ phế kiem bổ thận 1p50 và nghĩ trừ lao 1p. Để rút ruột hợp bệnh.

Có nhiều sách thuốc chữa phổi và sách bí thư nói về bệnh lao thiếu không. Hồi xin ở tổng cục và các chi nhánh.

Tuần lễ quốc tế

(Tiếp trang 3)

ràng lực lượng Nga vẫn khá mạnh nhưng từ Novorossik đến Smolensk, các đội quân Nga đã tiến quá lâu lại phải tiến chuyển từ khu này sang khu khác, như thế chắc lực lượng trừ bị của Nga cũng đã bắt đầu giảm rồi.

Về chính-trị, người ta vẫn chú ý đến tình hình nước Ý. Ông Mussolini từ sau khi được quân sự và phong Đức cứu khỏi tay Anh, Mỹ, đã hồi tâm với Tổng-thống Hitler và hoạt động để ở Bắc Ý để hỗ trợ quân Ý theo đuổi cuộc kháng chiến ở bên cạnh Đức. Vừa rồi ông đã đọc một bài diễn văn vào máy vô tuyến điện truyền thanh kể rõ cuộc phản bội của chính-phủ Badoglio và Ý hoàng đối với đồng Phát-xít và ông là người đã làm thay đổi quốc dân Ý hơn 20 năm nay. Ông nói hiện nay Ý đã mất hết đất đai và hạm đội Ý phần lớn đã đến Malle dans hàng thì dân Ý lại càng phải hết sức chiến đấu để lấy lại những cái nhục đó. Ông báo tin sẽ tổ chức lại nước Ý cả về nội-tư và binh bị. Các cựu đồng viên Phát-xít trước giữ những địa vị trọng yếu nay lại được về chức cũ, các đại báo Phát-xít trước bị đình bản nay đều lại bản.

Ở Nga, dư luận các giới quân sự vẫn không chịu cuộc chiến-tranh trên đất Ý là mặt trận thứ hai mà Nga vẫn cần. Đức chưa hề phải rút nhiều quân ở Nga về và trên mặt trận phía đông vẫn có tới 232 sư đoàn Đức.

Phi-quân Anh, Mỹ gần đây lại ném bom dữ dội ở miền Paris và ở nhiều thị trấn khác như Nantes, La Rochelle, Montpellier, Le Creusot, Modane. Riêng ở kinh thành Paris bom đã rơi xuống nhiều khu và số người bị hại có tới 335 người chết, 548

người bị thương. Trán ném bom này là trận kịch liệt nhất trên đất Pháp từ trước đến nay.

Thủ-tướng Anh, M. Churchill đã từ Hoa-kỳ về Luân-đôn, lần này là lần ông đi vắng lần nhất. Đồng thời có đại tá Knox tổng-trưởng hải quân Mỹ, một người rất háng hái trong phái thân Anh ở Hoa-kỳ, cũng sang Luân-đôn một cách bất ngờ.

Tổng-thống Roosevelt vừa đọc một bài diễn văn trước Quốc-hội Hoa-kỳ tỏ ý lạc quan về tình hình chiến-tranh nhưng ông lại nói các nước đồng minh vẫn ở xa cuộc toàn thắng ở trên khắp mặt trận. Ông nói về sự thất bại lớn của quân Anh, Mỹ ở Salerno vừa rồi và cuộc tấn-công rất lớn quân và chến-cụ của tướng Mac Arthur ở mặt trận Tây-Nam Thái-bình-dương. Ông cho rằng mối liên quân Nhật rất vững vàng khắp từ đảo Kouriles đến quần-đảo Solomons và quân đồng minh năm nay sẽ quyết mở cuộc tấn-công ở Diên-kiên và ông công nhận cuộc chiến-tranh miền Đông-Á sẽ rất lâu và gay go. Ở Âu-châu, ông nói M. Hitler quên không tập mồi cho pháo đài Âu-châu và pháo đài đó còn có một vài chỗ yếu. Về Nga ông nói lực lượng Nga tấn công dữ nhưng cũng còn là một tiến được vào đất Đức.

Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được:
LI-LAN (kịch) của NGUYỄN TRONG SƠN,
do DUY-TÂN THU-XÃ xuất bản, dày 150
trang, giá 2p.
Xin có lời cảm ơn nhà tặng sách và giới
thiệu với bạn đọc.

Hộp thư

Đ. Lễ Tâm. — Đã nhận được « Một đời ». Rất
tiếc...
Bài số Tét, ông cứ gửi thẳng cho T. B. C. N

+ HỎI THUỐC, HỌC THUỐC +

Y-sĩ Lê Văn Phấn, y vị lương y danh
tiếng, do người trưởng Cao đẳng 3
học, chuyên khoa cứu thuốc: Nam, Bắc,
Đông-tây, các vị, thường quan ban khen
có mặt vị bác chữa và một vị danh
y cho học phụ giúp, đã soạn và dịch
hết các học thuốc Đông Tây ra
Quốc-ngữ. Y-sĩ lại biết nhiều phương
thuốc hay và trị trị các chứng
bệnh, nhất là bệnh ở phổi, và dạ dày.
Vậy ai muốn hỏi bệnh, hỏi thuốc, học
thuốc, mua sách Đông Tây y học (15),
nam nữ và sản phụ (15) xin có viết thư
M. LÊ VĂN PHẤN — médecin civil
N° 18, rue Ba-vi Sơn-tây—Tonkin

Ai cần BÁN và MUA hàng hóa gì ?

Xin hãy giao thiệp với Tam-
da et Cie, một hãng buôn tin
niêm xưng đáng để các ngài
tin cậy, có nhiều comrades
chuyên việc BÁN và MUA giúp
các ngài những thứ hàng hóa,
nguyên liệu v. v.

Muốn được mau chóng và
khởi hờ, mỗi khi mua bán thứ
gì, xin các ngài cứ đến Tam-
da et Cie, 71, rue Wiele Hanoi,
các ngài sẽ được hai lòng.

Muốn hiểu triết học là gì,
Muốn hiểu các sách triết học đông tây
Muốn trở nên triết sĩ

Các bạn cần phải đọc:

TRIẾT-HỌC BÀI-CƯƠNG

của QUỐC-HỌC THU-XÃ — Giá 3p00

NHỮNG THANH NIÊN THỂ THAO KHÔNG THỂ BỎ QUA NHỮNG SÁCH THỂ THAO

1. Muốn thành lực sĩ 0540
 2. Khỏe và đẹp 0.70
 3. Sinh lực mới 0.55
 4. Thể thao phải đẹp 0.55
 5. Đốt hơi trong 3 giờ 0.55
 6. Huấn luyện thân thể 0.55
 7. Tập ở ty và làm cho người 0.8
- Bây chón sách này đều có a tự sĩ
NGUYỄN-AN, một lực sĩ mà các bạn
thể thao không ai lạ gì tại nghệ
HƯƠNG-SƠN XUẤT BẢN



Anh-Lư

58 — Route de Hué — HANOI
Giày dép, guốc tân-thời v...
Toàn gia rổ, kiểu đẹp, hợp thời giá
phổ thông. (Có catalogue kinh biểu).
Bưu huân và bán lẻ khắp mọi nơi.

Peintures

DURCILAC ET HIRONDELLE

Bền màu
Chất bóng
Mau khô
Giá hạ

ÉTS. TRƯƠNG-VĂN-TỰ
52 Henri Rivière Nam-din
— Cần đại-ly các nơi —

Bài-đức-Dậu

TU-PHÁP KẾ-TOÁN
GIÁM-ĐỊNH VĂN-PHONG
49 Place Negre Hanoi Tel. 1372

NHẬN:

- a) Mổ, giữ, kiểm-sát số sách
- b) Lập hợp-đồng, điều-lệ các công-ty
- c) Khai thuế lợi-lộc đồng-niên
- d) Xin và làm đồng-hóa-gia
- e) Khai xin vào sổ registre de commerce.

Các nhân hữg dñg: PHẦN TRỊ BỔNG-DƯƠNG

Graphite Indochinois,
Mô « Hénece chi I » « Hénece chi II »
« Hénece chi III » pho Lu Loakay.
Pha-trung công nhân là chỉ không làm
gì ngoài quốc, công việc cần thận.
Giữ namu cho biết Đông-dương

SỞ GAO CHIC:
ÉTS. TRỊNH-BÌNH-NHỊ
153 A. Avenue Paul Doumer Hainphong
Ad. Tel. AN-NH Hainphong — tel. 701
Cần đại-ly khắp Đông-dương

CAI A - PHIÊN

Thuốc Tở - Nhặt - Khửuô Yán Hoàn
số 46, giá 1p ve nhỏ. 3p50 và lên
Vẻ nhỏ 1p00 uống từng ngày
chỉ bán tại nhà thuốc hoặc các
đại-ly để các ông không cần
tiêu mua luôn một lú, còn các
ông ở tỉnh xa, chỉ nhận gửi
theo cách 1tho hạo qua ngân,
ngiên nặng 7p00, ngiên nhẹ
3p00 (để khỏi cái đỡ đang m-
hết thuốc). Sám thuốc tuy-
cần 1p50. Thang thuốc tuyệt cần
0n25 và phải trả 1/3 tiền trước
ngiên phải để tên M. Ngô-vi-Vũ
Viên-Long 58 Lê Bá Hanoi.
Cần thêm rất nhiều đại-ly tại
tập Trung, Nam, Bắc xin vị t
lực về thương lượng

Giá chỉ a. puen vị t riêng không
đ được về mua nhất của k, xin
v. v. 0p07 1em (c) làm tiền g; số
có quyền c. stoguc, biếu, gây ngại
đư rang, một số các bệnh trị v. s-
m, v. v. c. a. p. p. n. n. t. o. n. o. v. a.
và các thuốc khác v.



MAY ÁO CƯỚI

98 A. L. P. O. Y. H. N. — HANOI

Amoris: a nubilation crénée en 1901
et 1902 (a) le 15 décembre 1941
Ed. Hélyandaire du Trung-Bac Tân-Van
M. Imprimé chez Trung-Bac Tân-Van
36, Bd. Henri Poincaré Hanoi
Certifié authentique
Tirage à 1000 exemplaires
L'Administrateur-Gérant: M. C. V. V. V.

RA ĐÔI TỪ NĂM 1921

thuốc bổ: Cừu-Long-Hoàn

Vỏ - Đinh - Dân

ĐÃ TỪNG LÀM DANH DỰ CHO NGHỀ THUỐC VIỆT-NAM
KHẮP 40 ĐỒNG- PHÁP
CÁC CỬA HÀNG ANNAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ TRỮ BẠN LÊ

Hộp 2 hoàn : 1\$95. Hộp 4 hoàn : 3\$70. Hộp 10 hoàn : 9\$00

TÔNG PHÁT HÀNH: Bắc-kỳ, Ai-lao và phía bắc Trung-kỳ
Etablissements VẠN HÓA n° 8, rue des Cantonnaires Hanoi